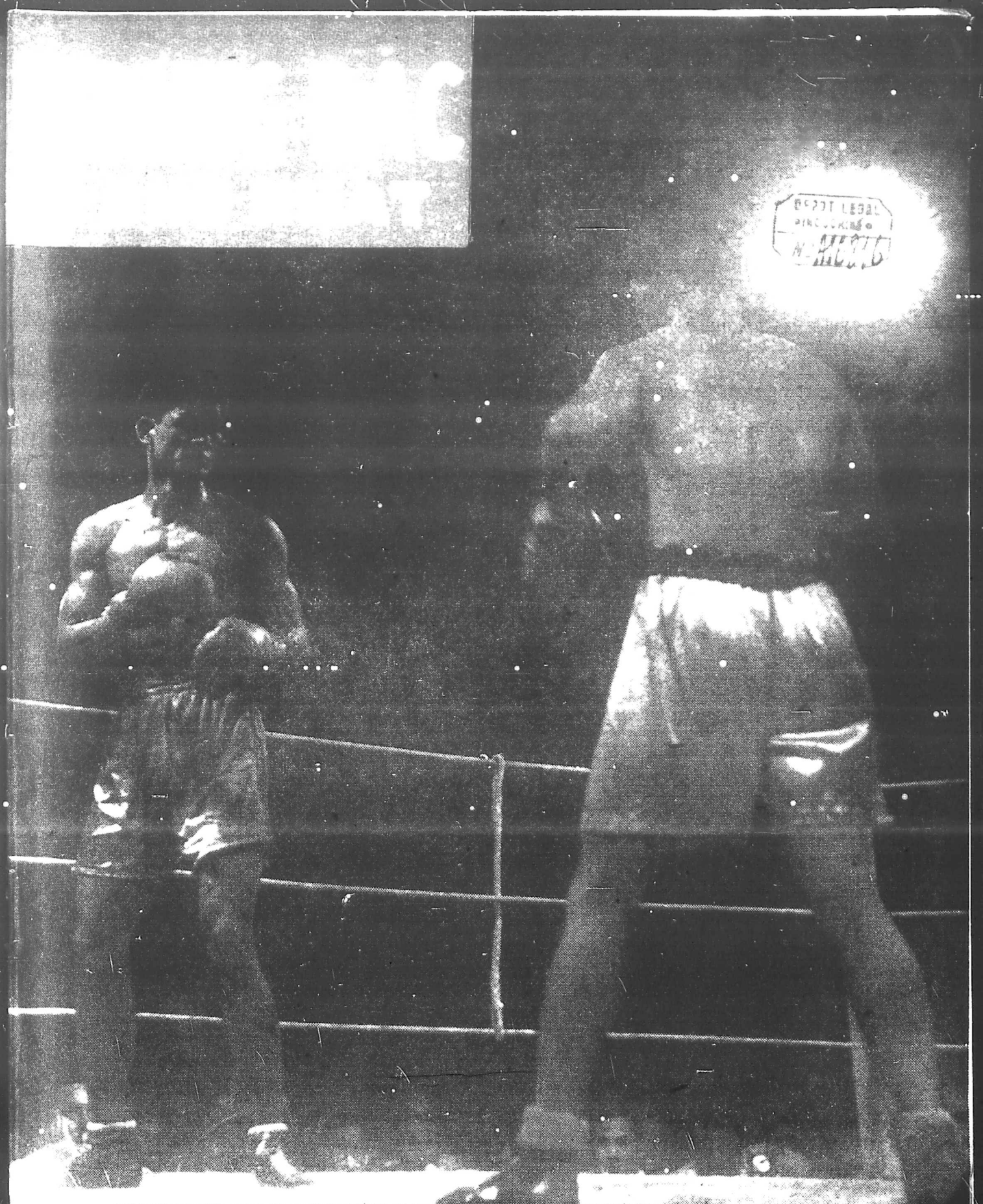




ANH VÔ-AN-NINH
VĂN-LANG CHỦ-TRƯỞNG

HANOI KHỎE

SỐ 34 - GIẤY 0312
27 OCTOBER 1960

KHÔNG ĐÓ...

THƯ HAI

Cái tình mẫu tử, bất cứ ở xứ nào cũng được người ta truyền tụng và cho là đẹp nhất.

Còn có ai thương con bằng mẹ? Thế mà...

«Vừa rồi đây, báo Điện-Tin trong Nam mới thuật lại rằng lại trường đua ngựa ở Cholon, một đứa trẻ bị bị lạc đi bỏ vớ khốc mếu. Hồi nó thì mới biết rằng nó là con trường đua với má nó, nhưng vì má nó ham mê ăn thua nên bỏ nó đi lạc như vậy, không biết ở đâu mà tìm».

Một bạn đồng nghiệp trong Nam phê bình tình này đã dùng lời lẽ nặng nề để xỉ vả người mẹ máu me kia.

Cái máu me của một số đàn bà ở trường đua nó bốc ền ngàn ngạt tới đó nào, ta hãy khoan nói với, dời đến khi nào T. B.C.N. ra số đặc biệt: «Càng xa với đàn bà sẽ biết. Nhưng hiện giờ thì ta, là cái thể biết rõ ràng ông bạn đồng nghiệp của tôi ở trong Nam nóng nảy quá vì ông không biết rằng từ xưa đến nay những chuyện để lợc con như thế vì chuyện thua được có bạc chỉ là chuyện thường mà thôi.

Biết bao nhiêu người đàn bà từ trước đến nay vì ham mê có bạc quá không những để lợc con, lại để lợc ngay chính mình họ... vào những con đường mà có thể gọi một cách hơi sục là những con đường không đẹp đó? Những người đàn bà này đã bỏ quên nhiều thứ quý báu hơn nhiều, họ bỏ quên những cái tiền ngay người họ còn chẳng ngại hưởng chi là đưa con.

Xin đừng nói nặng người đàn bà họ ở trường đua Chợ-lớn lắm gì, lại nghiệp!

THƯ BA

Có tội nghiệp, là chỉ nên tội nghiệp cho những kẻ đã chết rồi mà thôi, bởi những người đã chết là những

Vương. Dưới bức thư, có vẽ một con dao đâm đâm thủng một trái tim và một cái sọ người.

Cái sọ người ấy nghĩa gì? Ý hẳn để làm cho Tư sự, nhưng bác Tư sự hay không không biết, ta hãy biết cử chỉ của người viết thư này đáng nọ đáng làm ta sợ vô cùng vậy! Không phải sợ hẳn ta dám giết người, nhưng sợ là sợ hẳn ta đã nghĩ ra một việc vô lý như thế để dọa người và nhất là sợ cho những người nói xấu có những cái lưỡi sao mà kinh tởm?

Vừa rồi, có một một anh tù người Thổ-nhĩ-kỳ, bị đày ra ở đảo Imrolli, tự lấy dao cắt quách lưỡi mình. Và trước khi «hành hình» cái lưỡi ấy, anh đã viết cho người bạn anh mấy dòng chữ rằng:

«Tôi đã nói xấu anh, tôi có lỗi, vậy tôi xin tự phạt lấy mình».

Cái anh chàng viết thư này đáng cho bác Vũ-việt-Tư giởng anh từ họ vô cùng. Giống về chỗ nói xấu nhưng phải một cái khác chất xiu là đáng lẽ anh ta tự phạt lấy mình, «hành hình» cái lưỡi anh ta thì phải, đáng này anh ta lại dọa «hành hình» người khác thì mới kỳ cục chứ?

Cái bộ như thế, ời là người sao?

Người ta có sợ là sợ cho anh chàng này danh nào để lại chịu theo số phận với ba anh Chê, Hưng, Hải ở Thái-bình mà thôi.

Câu chuyện ba anh chàng này xảy ra như sau này:

«Ông Nguyễn-Vũ-ngọc-Chiêu dạy học ở trường làng Hưng-nhân, huyện Hưng-nhân. Mới đây có kẻ thù dân giầu nhâm vào trường ông dạy học rồi đi báo quan. Nhưng nhà chuyện trách xét ra, ông bị kẻ nào định tâm hại ông nên đã mở cuộc điều tra. Trước đây, ông giáo Chiêu có bị ba người làng Hưng Nhân là Hải, Chê, Hưng sinh chuyện lời thôi và đã kiện nhau. Vậy có lẽ nhân có đó mà họ dặt ra chuyện này. Có thực hay không? chuyện ấy? Ta phải đợi quan xét xét xử. Nhưng ngay tự giờ ta có thể cứ quả quyết nói rằng nếu quả ba tên Chê, Hưng, Hải vu

cho ông giáo Chiêu thì không khi nào họ lại thêm bất chước anh ta ở Thổ-nhĩ-kỳ mà cắt quách cái lưỡi đi đâu.

Bởi vì nếu họ cắt lưỡi họ thì sau này ở tù ra họ còn lấy cái gì để nói xấu những người khác nữa?

THƯ NĂM

Nói đến chuyện lưỡi, tôi lại nghĩ đến một ông đáng ở mặt xã hội mới dám chán, mới hôm nay sang phải chính-trị nghiệp với phái Xã hội để làm báo.

Ông này thay đổi chính kiến vì cơm ăn áo mặc, cái đó mặc kệ ông ta, không ai cần can thiệp. Tức một cái là ông ta có trí lớn thay đổi chính kiến của mình rồi chưa đủ lại thay đổi cả chính kiến của cô nhân.

Chuyện cái lưỡi mà bảo là của Baose?

Không thể được. Ông bắt Soerale phải nhận là chuyện ấy của mình.

Ông làm tình làm tội có nhân khô sở nên thành ra một bạn đồng nghiệp ở đây, trong hai cái báo, đã phải nói rằng về chuyện lưỡi.

Lưỡi! Lưỡi! Ai còn lại gì nó nữa. Không xương, nó vẫn lắt léo từ xưa mà... Tôi đã nói tới cái bọn người nằm ở tiệm đưa đẩy ngọn lưỡi để vu cáo những người vô tội. Cái bọn ấy, cả kẻ về phương-diện vô si tưởng đã nhất định rồi, không ngờ vừa đây ở trong Vinh mới bọn người lại đưa đẩy ngọn lưỡi vu cáo để làm cho chết người và chiếm mất cái giải quân quân của họ.

Ông Nguyễn-bá-Xử ở Đô-lương cho con gái là Phương-Thầy lấy cậu Châm làm việc ở Saigon, trước khi phải đi xa, Châm dặn vợ ở nhà phải giữ vàng giữ ngọc cho hay, bất ngờ tuần lễ vừa rồi, bỗng nhiên, Phương-Thầy lập được ba cái thư của chồng ở Saigon gửi về cho mẹ có bởi vì có người vào nói về chuyện biết là hình như có có ngoại tình ở Bắc.

Thấy mình bị vu oan một cách vô lý, có Phương-Thầy ra sông rửa mặt mình và hai hôm sau đó sau xác có một lênh bênh trên mặt nước.

Chê chưa, độc giả! là cái lưỡi người ta?

Tôi tưởng là chẳng nên đợi cho những người vu cáo tự xử như người là Thổ-nhĩ-kỳ mà làm lúc chúng ta, là cần phải cắt lưỡi những anh «lưỡi rắn», «lưỡi dai» hay nói lái đi cho «ảnh»...

THƯ SÁU

Nói thế để mà chơi thôi, chứ sự thực xéo thế nào được lưỡi của họ. Những người vu cáo đó bao giờ cũng vẫn ngon ngon... ng công như những bà mẹ tôi tôi tày trời vẫn «lạm những thiên thần» (faisens d'anges) mà vẫn sống nhàn rang ra vậy.

Theo bạn đồng-nghiệp Dân-Hiệp thì tòa tòa hình Saigon vừa rồi có xử một vụ phá thai: Anh Học họ nghi đưa con trong bụng vợ là Thị Nhi, không phải là con anh ta, nên bắt thị uống thuốc phá thai. Rồi, rồi xóm biết, nên việc này ra tòa. Tòa làm ăn hai vợ chồng ấy mỗi người sáu tháng tù treo và khuyến họ lại ăn ở với nhau như cũ.

Người bạn tôi kết luận rằng:

— Thật thì tôi không tài và không d m bình phẩm cách xử đoán của các quan thẩm phán, nhưng lấy theo lý luận mà xét thì cái án đó còn nhẹ quá. Mọi đứa trẻ em cướp đi miếng ăn dành dang tay giết người thì đáng kết án nặng nề. Chớ còn hai vợ chồng anh Học đã giết con ruột mình, mà không viện được lý gì cũng cái để chữa mình, sao thường họ có sáu tháng tù ăn treo?

Đáng lẽ cho hai vợ chồng anh đó đi đày đi Côn-lôn vài năm mới phải. Rồi kỳ hạn cho họ, nếu trong ba năm nữa mà không có đứa con khác thì sẽ bị tăng án lên gấp hai.

Mà người nào bán thuốc phá thai

cho anh Học cũng đáng lãnh [thế để mà ở nhà đi và một do một người đó là đồng lứa.

THƯ BẢY

Nói đến chuyện ăn, lộn, ta không thể không nói tới câu chuyện này, đó, bổ chứng một xảy ra ở Quảng Nam.

Ông già Bải K. ở ấp C. T. 65 tuổi, có con trai lấy thị T. và có hai con.

Hôm vừa rồi, thị D., con gái ông K. và thị T. con dâu ông K. có chuyện bất bình, cãi nhau ỉn ỏi. Dân làng kéo đến xem tới nghìn người.

Trước hết mấy hương hào cho gọi thị T. lên hỏi trước thì thị khai là thị D. làm hỏng nên hai bên xô sát. Nhưng sau không biết thị T. nghĩ thế nào lại khai: «bổ chồng thì hay ngay thường trông ghẹo thì đi vắng, những người không thì đi vắng, ông K. còn toàn tâm hiệp thị».

Hương chức xô lại đánh ông già 4 đêm tàn nhàn, khiến cho ông không ngồi dậy được, kết cục ông ta phải bán hết cả đồ đạc trong nhà để đút lót và lèm lỏi thủ mưu xong.

Theo dư luận, thì có lẽ thị T. vì ghét bổ chồng nên vu oan nên những chuyện này tròn như thế.

Câu chuyện phải, trái, ngay, gian chưa biết thế nào, nhưng nếu quả như dư luận, bà nàng đàn ông vu oan cho bổ chồng thực thì ta lại càng thêm sợ cho cái lưỡi người ta nhiều lắm.

Liều này, người là thường khờ, xuống tên cái thuyết ngàn dâu bị bổ mẹ chồng hành hạ và ỉm ý thương xót những người nằng nặc nhuần, và có tìm một cách giải quyết, có lợi cho những người nằng nặc ỉm.

Hay là vì cái thuyết ấy giải quyết xong rồi nên những người nằng nặc bây giờ đã được phớt lờ, nên trả thù lại bổ mẹ chồng là trước khi trả thù mẹ họ trả thù bổ chồng trước đó?

TIÊU-LIỆU

...THÌ ĐÂY

Bài trừ tư tưởng chia rẽ

Nhân hội C. S. A vừa tổ chức buổi đấu quyền Anh vào tối thứ bảy vừa rồi, chúng tôi lại nhớ lại buổi đấu quyền Anh giữa Lân và Quảng ở sân Jeunots Hainpông hồi tháng 8 trước đây. Chú ý tôi không nói chuyện quyền Anh và thể thao đấu, các bạn chờ đợi nghỉ thể. Chúng tôi chỉ muốn

nói đến cách hoan hô hoặc mặt sát một cách bất công của công chúng và sự thiếu tinh thần thể thao của một số đông khán giả trong trận đấu ở Cảng. Quảng và Lân đều là hai võ sĩ Việt nam một người ở Bắc một người ở Nam, nhưng cùng là giống nòi Rồng.

Tiền cả. Đáng lẽ trong một cuộc đấu giữa hai võ sĩ Việt-nam công chúng đi xem phải cần công bằng trong sự hoan hô và mặt sát, trong khi phê bình phải trọng tinh thần thể thao mà không nên nghĩ đến những tư tưởng chia rẽ giữa Bắc, Trung Nam. Tuy ngày nay về hành chính có cái tên gọi khác nhau nhưng đã là người Việt-nam, ai lại không biết là ba kỳ cùng là một giống nòi cả.

Chuyện này lại nhắc cho chúng tôi nhớ đến những ý tưởng của một nhà học giả trong Nam ông N. P. L. là người vẫn có tư tưởng chia rẽ Bắc Trung và Nam-kỳ.

Cách đây vài ba năm ông đã viết bài bình vực cái tư tưởng sai lầm của ông và vì đó mà gây nên một cuộc bút chiến. Một tờ báo hải hước ở Hanoi dự vào cuộc bút chiến đó, đã vẽ một bức vẽ rất có ý nghĩa để chế giễu cái tư tưởng nọ. Bức vẽ đó hình dung nhà học giả kia đang cầm con dao lớn chặt một người Việt-nam ra làm ba khúc: đầu mình và chân. Bức vẽ hải hước đó đã kết thúc cuộc bút chiến giữa nhà học giả và tờ báo kia một cách rất có ý nghĩa.

Đối với những người có đầu óc chia rẽ, tưởng lý luận làm cũng vô ích chỉ một bức vẽ có ý nghĩa rõ rệt như đã nói trên kia mới có thể làm cho họ hiểu sự sai lầm được.

Nhắc lại chuyện này chúng tôi không có ý gì mặt sát, công kích ai nhưng chỉ muốn đem hiển những kẻ có tư tưởng chia rẽ giữa dân tộc Việt-nam một cái hình ảnh rõ rệt về cái hại của sự chia rẽ.

Chính giữa lúc tình thế nghiêm trọng và người Việt-nam ta phải tiếp xúc với nhiều giống người khác như lúc này, chúng ta lại cần phải tỏ rõ một đồng tâm và tinh thần ái giữa anh em ba kỳ, người cùng một giống nòi Nam-việt hơn lúc nào hết thảy.

«Mối đồng tâm đối với chúng ta giữa lúc này là vấn đề sinh tử».

T. B. C. N.

TRUNG-BẮC CHỦ - NHẬT SÓ SAU

Sẽ đăng một chuyện rất vui :
XE TĂNG HOA - KỶ
của Nguyễn như HOÀN

Một chuyện ngớ ngẩn không nên đọc đến:
GÁNH MÀM NGƯỜI
của BẠCH LÂM

Một bài mới trong tập bài ký « RA ĐI »
NGƯỜI ANH HÙNG VÔ DANH
của HOÀNH PHONG

cũng có thể **CON QUÝ PHONG LƯU**

sẽ bắt đầu dẫn các bạn đi tìm nguyên nhân cái chết của chàng thanh niên có chiếc khăn tay thêu hai chữ S. H. Và vở hiệp đấu cuối cùng Nhất

THỦ CHA

bắt đầu một đoạn rừng rậm, một cuộc đấu kiếm khốc liệt giữa chỗ nhà và đây tờ

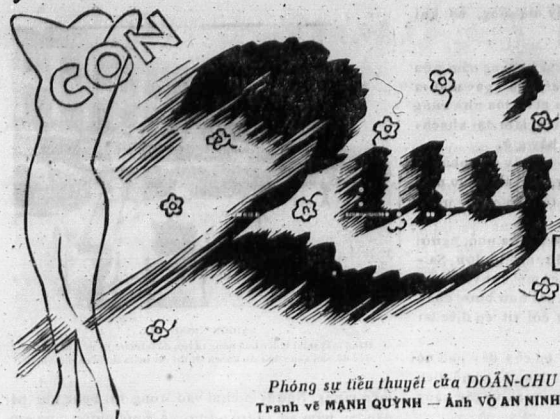
HÃY ĐÓN CHOI TỬ BẦY GIỜ, SÓ :

Mùa cưới

Một số báo đặc-biệt của **TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT** xuất bản ngày 10 novembre 1940. Một số báo rất đẹp, có nhiều tranh ảnh và nhiều bài nói về các phong tục kỳ dị về hôn-nhân của nhiều nước trên thế giới... và những chuyện rất thú-vị, ngây-thơ và ngộ-nghĩnh về hôn-nhân ở xứ ta, như: Cưới chạy loạn - Cưới chạy tang - Cưới dáo mào - Cưới nhảm cô dâu - Cưới hụt. Những cái vịnh, nhục của bà mối, văn văn... Của những nhà văn thân-yêu mà các bạn thường đọc ở trên báo

TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT

Vở số báo in cổ hủ, các đại lý bán T.B.C.N.
định lấy bao nhiêu xin cho biết trước



Phóng sự tiểu thuyết của **ĐOÀN-CHU**
Tranh vẽ **MẠNH QUỲNH** - Ảnh **VÔ AN NHINH**

Một người ngủ trưa hẳn là người chết

«Saigon đẹp và vui dào dạt.
«Một hải-cảng buôn bán sum uất và thanh-vượng.
«Có tiếng là hòn ngọc ở phương Đông.
«Nhưng không phải người ta muốn gì có bấy sẵn sàng, đủ thứ.
«Phải biết ông Hóa-công xây dựng võ trụ còn nhiều chỗ bất-như-y cho chúng ta, còn lắm sự thiếu sót; huống chi một thành-thị bởi tay nhân-công.
«Tay vậy, Saigon vẫn là một cảnh đẹp ta nên đến xem, một thứ hoa thơm ta nên thưởng-thức.
«Có đều, trước khi khách muốn du-lãm, tôi xin ghé tai dặn nhủ bốn-cái bi-quyết:

«Một là khosn dài;
«Hai là biết bơi;
«Ba là nhịn đói;
«Bốn là nằm bẽ.
«Thật đấy, ông thử rờ bụng đã đâm nhà ông xem sắp ở cũ chưa? Nếu cận ngày quá thì hãy hoãn lại, khoan đi, vì Saigon chưa có một nhà hộ-sinh công-lập, nhất là cho người bần-xử. Muốn đi, phải vào tận Chợ-lớn, cách xa sáu cây số. Đi chậm thì sợ dễ rơi dọc đường.

«Cũng không có một nhà tắm nào cho công-chúng những khi cần-dùng, như các tỉnh-thành người ta. Nhưng có thể lợi xống Cửa-long-giang nếu ông giỏi bơi và không sợ cá sấu làm thịt.

«Một lần-thành mấy chục vạn dân-cư và ngoài trăm đường phố lớn nhỏ, tôi đi để ai tìm được lấy hai chỗ lập riêng cho người ta tháo-nước tiểu-tận. Đa-khách chỉ có việc hộp bụng mà chịu hay là tưới bảy

vào bát cứ gốc cây, xó tú ờn nào. Không may thì đồng hai bạc phạt.

«Saigon cũng chưa có nơi nào là dạ-lũ-viên cho dân vô gia-cư. Số người đêm nằm màn trời, chiếu đất, nhan-nhân ghê nào cũng có. Ta đi chơi khuya, nếu không muốn

PHONG LƯU

trở về gõ cửa nhà quen hay không tiền thuê phòng ở trọ, có thể gửi một tờ nhật-trình nằm khểnh ở đầu hè các hãng, cứ nghe người ta chuyện trò ca: bắt cũng đủ vui.....»

Ấy là cảm - tưởng kỳ khôi của một nhà đại-lý thương-mại bên Pháp, M. Ch. Ritz, chúng tôi quen biết khi ở Paris.

Còn nhớ hồi 1928, ông ta sang V.ền-dông chào khách chiêu hàng cho mấy hãng buôn ở Paris và Lyon. có dịp ghé qua Saigon chừng một tháng. Dăm bảy thương-gia ta với chúng tôi đi tiệc tầu trắng Giữa tiệc, có người hỏi cảm tưởng ông ta đối với «hòn ngọc phương đông» ra thế nào. Ông vừa cười vừa nói, y như mấy lời tôi đã thuật trên. Rồi ông kết thúc:

—Tôi nói kỳ khôi cho vui chuyện, các ông đừng phiên nhé!

Phiên nhé gì? Cảm-tưởng ông ta kỳ khôi, nhưng quả đúng sự thật.

Đáng phục người xứ văn-minh, họ có trí quan-sát bực qu. Cái ghé ở Saigon độ một tháng, họ khéo tò mò, nhìn thấy cả những cái lật vạt mà mình ở mấy chục năm không hề nghĩ đến.

Miền Nam-trung ta nổi tiếng đất vàng lúa ngọc, ai có tưởng đâu chính nơi thủ-phủ còn thiếu đến cả nhà dẽ, nhà tắm, nhà dãi; nhất là có nhiều người không dãi tắm dãi, không có lấy tấp lều tranh mà ở.

Nghiem ra cũng lạ: không hiểu tại sao càng những nơi có nhiều lâu đài nguy nga đồ-số, càng thấy nhiều kẻ vô gia-cư. Kinh thành Paris thiên gi gia-dinh sống dưới gầm cầu Asserlitz hay Concorde, cũng như Saigon ta có những bầu-đoàn thể ở quanh nhà sống còn, chứa dẽ trên vỉa hè mấy hãng Descours hay Charner vậy.

Chàng những người ta như vậy mà sống có thể lại càng đầy mà chết nữa.

A ở Saigon lâu năm, hầu như cái khoảng năm giữa hai đầu đường Catinat và Charner, ngó ngay mặt ra bên tàu Nam-Vang, trước kia làm gì có tòa nhà hùng tráng tới tận cửa chủ Hỏa đưng lên, làm đại khách sạn Majestic, như ta trông thấy bây giờ.

Mười lăm năm về trước, chỗ ấy là mấy căn phố lầu kiểu xưa, gần đến tuổi khai tử, chủ Hỏa cho mấy hãng mượn làm kho chứa hàng, tới đến cách-ượng tới tám, tiêu-uy.

Phía bên kia đường, còn có ga xe lửa nhỏ, người ta gọi là xe lửa « con cóc », chạy đường Chợ-lớn, Saigon lên Đakao. Cách nửa giờ lại có một chuyến xe đi qua, bánh xe lăn càng cạch, ư ỏi như bước chân của ông lão bầy, tám mươi; tiếng còi rít lên điếc tai mà có vẻ sâu thẳm.

Trong hàng ba và ngoài via hè của dãy phố nói trên, tức là buồng ngủ cho đám dân lao-cộng khổ-dịch, sớm tối sống nhờ về bên tàu Nam-vang và các hãng, các sở chung quanh.

Ban ngày, mỗi người lo một việc, tản một nơi: anh chồng hề hội khua vào đủ thứ; chị vợ bán quần tra Huế; mấy đứa con thì đội mũ hoặc bụi vào Chợ cũ bán. Tối đến, cha con vợ chồng quây quần lại, sửa soạn chỗ ngủ. Đêm nằm nức nội lắm, họ nằm lăn lóc ngay trên cầu tàu, đắp mình bằng sương gió, tha hồ trắng sao đêm nặt chân giường. Những đêm mưa lạnh — khi này ở Saigon thường lạnh ban đêm — họ kéo nhau vào nằm la liệt ở hàng-ba hay via hè phố trống kia. Ai cũng quây quần vào trong, thò chân ra ngoài. Đứng xem như cá-môi nằm sắp lớp.

Gối của họ là một cục gạch, hay chiếc áo bà-bà cũ, ở mình ra, cuốn tròn lại.

Chiều là tờ nhật trình cũ, hoặc tấm bao-bố rách. Có người khá hơn, thì mua cái « nốp » ba bốn hào bạc, ngày cắt một xó, đêm xách ra nằm. Nốp làm bằng lá « ao tơi », có công dụng kiêm cả giường đệm.



CHỢ BÌNH TÂY
Một cảnh chợ từ lớn ở Chợ-lớn



SAIGON ĐÔNG ĐÚC
Hàng mấy trăm chiếc «-tô » hàng to lớn đổ ở trước hè một phố đông đúc đã sẵn sàng đưa đủ khách đi tới các miền lục tỉnh phứt-phứt

mền mền. Người ta chui vào trong rồi buộc kín hai đầu lại, nằm êm và trốn được cả muỗi mòng mưa gió.

Nhiều kẻ vô gia-cư ở phố khác xa khác, thường đêm cũng ôm chiếc chiếu rách, lăn mò tìm đầu hàng-ba này nằm ngủ cho được yên lành, mát mẻ.

Phải biết: trong số người nằm ngủ đầu hè, nhiều khỉ-lăn cả dân thầy vong giơ, thất nghiệp, và những nào-hớa gặp hồi thất cơ, lỡ vận.

Sáng sớm hôm ấy, theo như lệ thường, đám dân vẫn ngủ trong hàng ba của dãy phố chủ Hỏa ở đường Huguett de Genouilly tắt cả nam phụ lão ấu đã thức dậy đi làm việc kiếm ăn mỗi người một ngã lâu rồi.

Nhưng ở phía trong, còn lại một cái « nốp » tù tù chưa cuốn.

Nghĩa là bên trong có người còn đang nằm ngủ. Một sự trái bản-ý cục lệ ngà hè.

Quái lạ! mà ang-dung cho ngọa được đến thế?

Chỉ vì nằm có một hàng bao lơn bằng gạch che khuất những bạn ngủ hè với nhau ngó vào mới thấy. Khách đi qua đường vô tình, không ai để ý.

Đồng hồ đã gõ 8 giờ.

Bạn tư Chới và sáu Sừng; cu-li hắc-tê ở bên tàu, sáng giờ đã khùng vào được vô số kiện hàng cho nhà Descours, đang tụ họp trước quán bán trà bu-ô ở a chỉ làm Rô để uống nước nghỉ hơi. Họ bàn tán về người ngủ trưa.

Mười Sọc ở dưới cầu tàu cũng chạy lên góp chuyện. Cả đám sáu, bảy miệng người, một lúc cười nói om-sòm ở bên ga xe lửa nhỏ. Mỗi người một thuyết, mỗi người một câu, nghe gần như đám cãi lộn.

— Thằng cha nào sương dử, ngủ rồi chứ gì này còn chưa chợp dậy!

— Có lẽ va tu sắp thành chánh quả, không cần lo ăn, cứ việc ngủ kỹ như Trần Đoàn, chừng nào thiên-hạ tha-bình sẽ hức dậy cười còi.

— Phải chớ, không cần lo ăn thì cứ nằm ngủ không giờ cho sương cấp mắt, tôi gì phải đi khùng và còm lưng ồm xác như tui mình.

— Nè, tui bay ẹ, tui xem như va là một dân thầy thất nghiệp.

— Tao bảo va là nhà triệu-phủ.

— Mày nói tao đang trời!

— Thệt a, mầy, cả tháng nay đêm nào va cũng nằm ngủ bên cạnh tao, rái rí nói chuyện tâm sự: Va từng ăn xai phá của với gái hát mấy trăm ngàn, bây giờ bai tui khô rang, không còn dính một đồng diên.

Mười Sọc cười ha hả, xen vô:

— Tưởng là giàu có mà làm sự ích lợi gì cho ai nhờ, cái thứ vác tiền muốn đi nuôi gái như thế, giờ có nghèo khổ nhớn đời là đáng kiếp, tao không thêm thương chút nào.

Chợt Rô lắc đầu và bả tư Chới:

— Trưa trật ra rồi, tháng tư làm làm phước đi kêu va thức dậy, có tí cà-phê xui mại gì chớ, nằm chỉnh-linh mới dễ linh họ trông thấy, đồ khôi đá cho tiền mẹ cái nốp và dau thấy mồ tở. Chẳng gì va cũng là bạn đồng sàng, đồng tịch với mày mà!

— Bô chỉ tưởng tôi đây vô tình hay sao? — tư Chới trả lời. Sáng giờ tôi chạy lại đánh thức hai ba dạo, mà không nghe và cục cựa ư hử gì ráo.

— Coi chừng, hay là nó chết cứng ngắc rồi?

— Nôi bầy va!

— Biết đâu? Dân ngủ đầu hè mà giờ này chưa dậy.

— Bất tao phải nghĩ mày à.

Chợt đàn hai người lính đi tuần vừa tới, dừng xe đạp lại hỏi:

— Có chuyện gì mà bay xúm lại, chỉ trở cười nói râm lên đó vậy?

Tư Chới nhanh miệng:

— Thưa thầy, anh em chúng tôi đang nói chuyện một người nằm ngủ ở hàng ba bên kia, giờ này còn chưa chợp dậy.

— Đầu, đưa tao qua coi.

Rồi cả bọn đi theo hai thầy đời tới chỗ người nằm ngủ trưa.

Thoạt tiên, một thầy cầm roi quất mạnh trên nốp, nghe lộp-bộp như trên mưa rào, lại đưa mũi giày thọc mũi bên cạnh, không nghe động đậy.

Một người đầu tron.

Họ đánh xé nốp ra xem.

Xà này cũng giết mình, sống sót lại một bước. Thì ra người nằm ngủ trưa không còn phải thức dậy nữa. Hai mắt trợn trừng, miệng nhả béc ra, da thịt chân tay đều xám đen và lạnh cứng. Va đã chết từ bao giờ. Trách nào đã sáng ban mai mà không thêm dậy.

Một vụ án mạng chẳng?

Được tin phi-báo, ông Cò quận nhứt và quan Biện lý tới nơi khám-nghiệm.

Người này ước chừng 27, 28 tuổi, xem gương mặt và chân tay thì biết không phải con nhà lao-khổ. Minh mặc áo bành-tô và quần tây vải trắng, nhưng là vết tam giác nhiều cát bụi, da biến ra màu xám. Ta gọi là cháo lóng. Đôi sáng-dan đã đứt quai mồm để, vẫn mang ở chân.



Lục xét trong mình không có dấu tích gì khả nghi. Chỉ thấy một đồng bạc vừa hào và xu, một chiếc khăn lụa có mùi nước hoa, xếp nếp tử tế, trên góc có chữ S. và H. thêu chéo nhau. Hình như một vật kỷ niệm mà chủ nó giữ gìn trân trọng.

Chẳng có một miếng giấy gì để chứng tỏ căn-cước.

Người ta cho là một quan viên chuyên môn trốn sự, lậu thuế. Cũng có thể nghĩ là tù-dinh quốc-sự ở Côn-lôn đã đóng bẻ đầu thoát không chừng.

Nhưng mấy giả-thuyết ấy bị đánh đổ ngay, khi người ta móc ra tận tới trong áo bành-tô, một tờ giấy mỏng, có những hàng

chữ viết như sau này:

« ... Một khi người ta tìm thấy xác tôi bất-luận ở xó « xính nào, ấy là tôi tự xử lấy mình, không dính dấp « phiên lụy đến ai.

« Sau khi đã lẹm tiêu của cha mẹ mấy chục muốn « đồng vì tánh say đắm nồng tuồng, tôi nghĩ đời tôi « không làm ích lợi gì cho ai, không còn sanh-thú gì « nữa mà chẳng chết.

« Cha mẹ từ bỏ, nghĩ thật đáng kiếp cho tôi. Bọn hề « anh em xa lánh cũng phải: vì thân mình như khu « đất hợp chạp mà buổi sáng lấp nấp, xế chiều bỏ « hoang, bở sự như cứa cứa con người ta không còn « ở đấy nữa.

« Cho đến kẻ kia khinh khi đoán-hận với mình, « cũng chẳng phải lạ.

QUYỀN ANH

BÌNH PHẨM TRẬN ĐẤU PHỤC THỦ LÂN QUẢNG

Mánh-lời của hai võ-sĩ

Ý kiến đầu tiên của tôi là trận đấu phục - thủ của Quảng sau mỗi trận đấu theo đêm 14 Aout 1940 trên

sân Jeunots, Haiphong không được kịch-liệt bằng chính trận đấu đêm 14 Aout: võ-sĩ Lân, hy vọng số một của Boxing Club de Haiphong và của cả Bắc-kỳ đã khiến nhiều bạn bè theo chuộng môn quyền Anh cao quý phải thất-vọng vì lối đánh không thay đổi: đâm thẳng tay trái (direct du gauche) tiếp theo đâm sọc tay phải (crochet et uppercut du droit). Trái lại, Quảng đã có một khoa-học và mánh-lời khác hẳn khoa-học và mánh-lời chàng đang bữa 14 Aout 1940: lối tránh đòn theo lối đạo-thần và ngã đầu về đằng sau (esquivé par rotation du

đêm thứ bảy 19 Octobre trên sân Cercle Sportif Annamite của Vũ-Công-UÂN

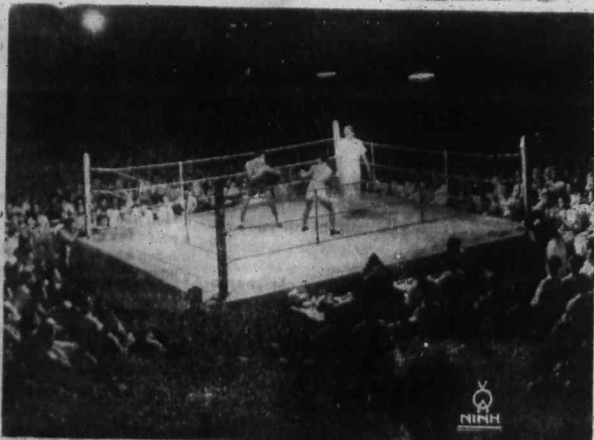
của chàng không nhằm đích vì lối tránh đòn của địch-thủ, sao Lân không đổi lại lối đánh? Một khi địch thủ đã chủ ý giữ một yếu điểm (point faible ou point sensible) nào, tất những yếu-diểm khác phải bỏ. Quảng giữ một nhiều hơn và như ta đã thấy, những trái đâm-thẳng của Lân đạt sao tới đích? Sao Lân không đặt những trái đâm vào bụng, một khi Quảng hở nơi đó?

Ta lại nên trách Lân rằng bữa 19-10-40 thể công của chàng kém hẳn hoạt-dộng: nếu bữa 14 Aout trên sân Jeunots, Lân đã đánh một

trận hùng-dũng thì trái lại, trận vừa qua, Lân đã đánh một trận rất dờ. Mánh-lời (tactique) của chàng kém hẳn ở chỗ đó: ở hiệp nhì một trái đâm sọc tay phải

(crochet du droit) của anh đã khiến Quân lao đao. Sao Lân không theo đuổi cuộc tấn công thêm?

Điều chỉ-trích thứ ba là ở hiệp thứ năm, trong một phút sát chiến (corps à corps), Lân đã đánh trái phép về một trái đâm tạt (renvers pivotant) sau một trái đâm thẳng không tới mặt địch thủ. Chính trái đâm đó đã khiến Lân mất cả bao nhiêu điểm của hiệp đấu. Một võ-sĩ sành sỏi như Lân đã từng bao lần lên đài mà dùng những trái đâm như vậy? Trời! Thật là mâu thuẫn và đáng chê vậy.



V. ANH

Ảnh Vũ-An-NINH

T hiện họ xúm lại đông nghịt ở quanh khán đài để xem các trận đấu võ.

Mấy điều chỉ-trích Lân

Thấy những đâm-thẳng tay trái



Ảnh Vũ-An-NINH

Một phút sát chiến (corps à corps) rất đẹp mắt trong trận Quảng-Lân. Nhìn sau lưng võ-sĩ Lân đương sức uppercut.

Mấy lời khen Quảng

Bữa 19-10-40 vừa qua, những ai đã xem qua trận đấu 14-8-40 đều phải công-nghen và khen ngợi rằng Quảng đã có một chiến-lược khác hẳn lần đầu tiên. Mà Quảng ra mắt trước công chúng Bắc-kỳ. Chính mánh-lời đó và bao nhiêu kinh-nghiệm anh đã lượm lặt trên võ-dai, qua các trận đấu đã khiến anh tránh được nhiều trái đâm sọc và đâm thẳng muôn phần nguy-hiêm của địch-thủ. Sức bền-bĩ của Quảng, bữa 19-10-40 đã trội hẳn Lân; chính nhờ đó mà anh ăn công-nhiều hơn Lân và sau trận đấu, vào trong phòng thay-quần áo, Quảng vẫn vui vẻ tiếp-chuyện các bạn thể-thao trong khi Lân nằm dài thất-vọng.

Được thắng lợi sau một trái đâm mạnh, anh biết đòn luôn địch-thủ mà áp-đánh tới tấp. Anh hơn Lân ở phương diện đó?

Quảng được có đích đáng không?

Ý kiến của bạn trọng-tài. - Đây là một trận đấu hay và đẹp mắt xiết bao! Lân là sẽ một võ-sĩ hy-vọng nhiều nếu anh biết thay đổi lối đánh, nhưng tuy thua, anh đã là một địch-thủ xứng đáng của Quảng võ-sĩ Sài-Thành.

V. CÔNG UÂN

TRONG BUỒNG RIỀNG NHỮNG VÕ-SĨ SÀI TRẦN ĐẤT

Người Au công nhận trận Lân - Quảng hay không kém chi những trận đấu quyền ở Au và Mỹ

Cong chúng thể-thao hoan-hô vang lừng khi ban-rạng-tại công-bố Quảng thắng điểm Lân. Hồi từng lần sóng-ngườ bắt đầu xô nhau ra cửa và tản đi mọi-nơi. Võ-dai trở nên vắng ngắt và im-lặng như-tử.

Nhưng trong buồng-rặng võ-sĩ, một bầu không khí hoạt-dộng trái-hẳn lại. Từng đám đông người-nhiệt-liệt-vẫy-quanh các võ-sĩ vừa bị người ta đánh hay đánh được người ta.

Chỗ này cười nói vui-vẻ, b n tán-diễn này khác rất-lạc-quan. Đợi đáng-yêu làm sao khi người ta thắng trận.

Chỗ kia một đông cười-rủ bên cạnh có các bạn im-lặng như hạt-thóc, xoa hộp cho. Sự chán nản tràn-ngập trên khuôn mặt bại-thắng.

Ồi là đời! Thắng thì nhẩy nhót tươi cười, bại thì mặt ủ-mây chau?

Những lời tuyên-bố của Quảng sau cuộc thắng trận

Trông thấy Mạc-Đoàn vô-thấm, Quảng niềm-nữ kéo-lại góc buồng-vàng để nói:

- Tôi lấy-tam-vì lòng-vị-dĩ có sức-làm-vừa lòng bà-con đất Bắ. Hồi này lên-đài thấy đôi-bao tay-nội-hóa mà giật-minh. Thà-bao tay-nắm không-chắc tay đánh-sao-sương?

- Có phải Quảng định-nói nếu là bao-tay 6 onces thiết-tốt của Pháp-nam chắc-tay, Quảng dám-bay Lân hơn-thể-sao?

- Đâu phải thế! Tôi đã đánh-bằng-hết-tại-nghệ của-tôi và chừa Lân là-khả, đáng-làm-trở-ngại cho-tôi.

Bỗng có người-ôm-bó hoa mà có Tường-vai-tặng Quảng định-mang đi. Song võ-sĩ Sài-thành giữ-lại và hết-sức cảm-động nói-rằng:

- Tôi sẽ-mang theo-bó hoa-nào vào Nam-kỳ để-kỷ-niệm mỗi-mỗi ngày-tôi ra Đắc.

Cùng trong lúc-đó, các tay-sành-sỏi quyền-Anh họp trong buồng-riêng các võ-sĩ cùng-nhau công-nghen-rằng:

- Võ-sĩ Lữ-vân Quảng đã đánh-một-trận-rất-đẹp-mà người-Au phải công-nghen là không-kém-gì một-trận-đấu-trên-võ-dai Ấn-châu. Lữ-vân Q-ông đã tỏ-ra là võ-sĩ đánh-khoa-học-nhất, chánh-thảo-nhất và đáng-nhất trên-võ-dai Bắc-kỳ từ-xưa tới-nay.

Lân, võ-sĩ gèn-chuộng của Bắc-kỳ đã bị Quảng bại-một-cách-rõ-rệt. Nhưng với-sức-khỏe-lí-có của Lân và tuổi-con-trẻ của Lân, có-thuê-cũng-chỉ-vì-kém-Quảng-đó-mánh-lời.

Lân sẽ là một võ-sĩ rất đáng-nguy-hiêm-bực-nhất, không-những là trên-võ-dai Bắc-kỳ mà ở-với-cả-võ-dai Đông-dương.

(Xem tiếp trang 76)

TAI ĐIỆN IVALLDES

HOÀNG ĐẾ NÀ PHÁ LUÂN ĐÃ NÓI GÌ VỚI HITLER ?

Trong số đặc biệt về chiến tranh xuất bản hồi tháng Juillet 1940, T. B. C. N. đã đăng tin rằng sau khi quân Đức tiến vào Paris, thành phố không phòng thủ, thì Tổng thống Hitler và bộ tham-mưu đã tới « kinh đô ánh sáng » vào hôm 15 Juin. Khi đến Paris, mặt việc hành động của Hitler là đến điện Invalides để ngỏ ý mình đứng yên một phút trước mộ Hoàng đế Nã-phá-Luân để nhậm.

Số báo « Candide » ngày 3 Juillet là số báo thứ nhất gửi sang được báo này từ sau cuộc đình chiến cũng có nói đến việc này và thuật lại rằng theo tin các báo Đức, thì Hitler có đến thăm cả mộ người lính vô danh và dĩ nhiên « âm nghĩ » tới tâu trước di hài Hoàng đế Nã-phá-Luân, vị anh hùng mà nhà độc-tái Đức vẫn tôn tượng phụng phục. Tuần báo « Candide » là tờ tường thuật đầy đủ của mộ Nã-phá-Luân có thể nói với Hitler như sau này :

— « Tôi có đau đớn về việc ông đã đến được trên bờ sông Seine và đến thăm tôi thật, nhưng tôi phải thú thực rằng không phải tôi không vui lòng được ông từ lòng kính phục và việc này đối với ông đã là một vấn đề làm cho ông phải ngưng nghĩ nhiều. Ông đã thắng nước tôi sau 10 tháng chiến tranh, tôi đã chinh-phục nước Phổ trong hai mươi ngày trận mạc. Trước kia tôi chỉ nhớ vào những bấp chẵn của quân lính tôi đã thắng trận, ngày nay ông có chiến xa và phi-cơ; trước tôi là một viên tướng lỗi lạc, ngày nay ông cũng có những « ền tướng tai.

Tôi đã từng là người kiến thiết đế-quốc. Ông đã bắt

Con quỷ phong lưu

(Tiếp theo trang 7)

« Chỉ xin các bậc thanh-niên cuồng phóng nện « trống lư gương mặt mà tự răn mình, (tinh-ngộ. Cái « caet » x) xinh của thán tới không vui lòng biết lý ít nhiều... »

Dưới chỉ kỷ luật có một chữ S. Xem mấy hàng « uyet mạng, thì biết chàng thanh-niên này hẳn sống một thời oanh liệt trong làng ôn-nhà, đã chơi văng «-tên một lúc rồi chán đời, tự sát. Vì thế hẳn họ được trời, hay kẻ nào kia đứng phụ bạc, hẳn chúng cũng muốn có sống.

Còn tôi có đi mất,

Mạng người, hay ngó lơ.

Có lẽ họ sẽ nhớ đến hình thế-thể-xanh như là, bạc như vôi, cho nên chàng đã chế trụ trường hai mắt, không nhắm được chàng?

(còn nữa)

DOANH-HU

dầu được vào nghề đó vào tuổi mà tôi sắp phải từ trần đó là một nghề sẽ danh cho ông những sự phiền muộn cũng như đã đời với tôi.

Chính phục không quan hệ gì, bảo tồn và kiến thiết lại, đó mới là vấn đề lớn lao. Người ta có thể dốt dân, đào tạo người dốt, nhưng trước các linh hồn thì thường thường, nên không là luôn luôn, người ta đánh chết bỏ tay và tinh thần là một con ác thú mà một đội quân đi săn hàng 10 triệu người khổ lòng vậy rồi.

« Tôi đã được niềm mai thắng trận và những sự say sưa của nó. Tôi đã từng đem ra trước quân chúng ham hố, Âu-vương La-mã, con tôi là người tôi mong sẽ nối theo nghiệp lớn tôi vẫn mơ tưởng. Tôi đã từng phong những vị thống-chế mới ba mươi tuổi hoa mắt vì đã chạy khắp Âu-châu và đã nhai rất nhanh trên đường đi nào công danh, nào phú quý. Nhưng những danh vọng và tiền của đó cũng vẫn không thể làm cho họ hài lòng. Đến một lúc rồi họ sẽ thích sự con họ mà trước họ chưa có thì giờ «m áp và nhà của họ mà họ chưa hề được nằm cái gác tây hơn là nơi quán doanh và hơn những «m chơi lại trên điện Kremlin. Sự phục thù của họ cũng ngang với sự giàu sang của họ, và sự nhàn nhuộc của họ cũng chẳng kém gì lòng anh dũng của họ.

Và thường khi tôi cũng tự hỏi rằng chính mình tôi, buổi chiều sau trận đại bại ở Hoa-liết-lộ (Waterloo) đầu trái ý mình, phải chăng tôi đã thờ ơ với lý lẽ khoan khoái và khi đã ra tới hoang đảo Sainte Hélène, tôi đã vừa rút «dội ủng bầy dậm» khỏi chân, vừa mừng thầm là được một mình yên thân? Ông còn muốn hơn tôi chăng? Ông định đánh sang tận nước Anh là nước đã làm cho công nghiệp tôi phải tàn tạ? Ông không nên quên rằng tôi lên kém 15 năm để xây dựng lại trên bãi cát chống lại nước đó và trong năm năm nước đó đã đào mồ tôi trong na đá.

Tôi mong rằng máy tôi nay đã làm cho ông hiểu. Có lẽ những ý nghĩ đó sẽ đưa ông đến sự rộng rãi, đến những đức tính mà kẻ đi chinh phục trong khi còn háng hái chiến đấu vẫn giả dối không biết nhưng đến lúc muốn « ông nghiệp lâu bền thì phải cần thế-hành «hà hân rừ Cicero» trong cuốn « Les Tusculanes » có thuật lại rằng : một hôm, đại « một nhà quý tộc » an ác dọa sẽ giết chết nếu không chịu vàng tôi hẳn, một người coi thường, can đảm đã nói : — Thế ông đã làm được việc : lớn lao, nếu ông cũng có quyền như một con nhặng truyền bệnh nguy hiểm.

Tôi nói với ông thế là đủ, không cần phải đại loại nữa.

H. L. dịch



Ông Blondel nói :

— Số-phận ấy à? Không, tôi không tin có số-phận... hay, nói cho đúng hơn, tôi không tin cái số phận theo nghĩa mà cổ-nhiên gán cho chữ ấy... Tôi không tin là có một sức-mạnh thù-nghịch lẫn sau tấm màn tinh-lú để rình mò loài người, và bẫy đặt sẵn sàng cái dệ vong của nsa-loại... Tôi không tin là có một cái máy tạc-dạng... — theo lời nhà văn Cocteau của các ông đã nói — cái máy của thần thánh bày ra đều đặn tuần phủ vậy chúng ta bằng những chiếc lò-sơ tài-tinh và ác-nguội, mà tự chúng ta làm cho máy chuyển động... không... Trái lại tôi tin rằng vũ-trũ thật vô tình với hành-dộng của người ta, và mỗi người có thể, trong giới hạn, tự lấy số kiếp của mình... Đó là một tin tưởng làm cho ta được yên ổn... Tuy vậy...

Ông ngừng nói, trầm ngâm trong một lúc. — Tuy vậy có những cơ hội ngẫu-bộp là lòng biết bao... có những tình-cờ mà nhiệm biết bao... có những việc hiển-cố ăn khớp với nhau như những guồng máy tinh vi... mà những hành-xe khéo liên-lạc để lôi kéo tai-bạc, khiến có lúc ta tự hỏi : cắt nghĩa các việc xảy ra bằng sự may rủi liệu có thấu-dao không?... Ôi tôi biết là trong số ức triệu việc mà một người chúng ta được mục-khế, thế nào cũng phải có vài việc đi-thường...

Dù sao, những kẻ ít mê tin nhất thỉnh-thoảng cũng ngạc-nhiên tại sao sự may rủi nó kỳ ác đến thế... Đây này : một hôm ở Nữ-ước... Nhưng đây sẽ là một câu chuyện dài.

Ông thở dài, uống tách cà-phê một cách chậm chạp, rồi — chúng tôi vẫn lặng im — ông nói tiếp :

— Các ông có lẽ còn nhớ hồi tôi ở bên Mỹ, mấy năm sau cuộc chiến tranh... Đó là thời kỳ cầm rượu mà cũng là thời kỳ thịnh-dạt. Lúc ấy tôi cho cuộc sinh-hoạt ở Nữ-ước là dễ dãi, hùng dũng mà lại vụn-sầu. Ở đây tôi có kết bạn với nhiều người, mà một phần đều đáng chú ý : đó là những «áo sư trẻ tuổi, từ khi thay đổi chế-độ «bình trị bầy giờ họ đã trở nên những tay thế-lực ở Hoa-thịnh-Đôn, giúp việc tổng-thống Roosevelt ; những «áo sư trẻ tuổi thời ấy hay còn nghèo mà lại khôn khéo tột độ, bầy giờ thì làm hoa hậu trong hồ Broadway ; những nhà làm báo trẻ tuổi họ đã làm cho chú Babbie (1) năm 1925 phải hoảng sợ vì kiến tạo bầy giờ họ, thế mà bầy giờ họ đã bị coe châu chú Babbie ta thái vào hàng hồ lâu bất hợp thời...

Hồi ấy chúng tôi họp thành một bọn «ho-nhò» mỗi tối quây-tu, hoặc ở phòng nói chuyện-thú (chúng tôi bị hấp-dẫn đến đấy vì (1) Babbie, xước-hiệu của dân Hợp-chúng Quốc.

cái tài đầu-bếp và cái thứ tự-quy vermouthe của Battisto Morosini, hoặc ở phòng r «ng của mỗi người trong bọn... Chúng tôi uống nhiều rượu lắm, nhưng đó là hạng rượu xấu; khi say sưa, thì đi tìm cuộc mây-mưa, tuy vậy chúng tôi vẫn không tin ở ái-tình; chúng tôi nghe âm nhạc khiêu-vũ ở hồ Harlem, và nhưng tôi chẳng ai bết sung sướng là gì cả...

Một buổi tối, cả bọn đến ăn ở nhà nàng Myriam Jennings. Nàng ở bên kia ngân sông East River, trong đảo Long Island, một căn nhà nhỏ kỷ khôi, sơn màu đỏ.

Kể trong số các bạn gái của chúng tôi, duy có một mới mich nàng là giàu có, là có thể chưa chấp được cả bọn... Các ông đừng biết mặt Myriam Jennings trong các phim ảnh sản xuất ở Hollywood. Các ông cảm phục rằng thực đáng làm. Quả là một tay cao kỳ đại tài. Nhưng chỉ có một vài người trong bọn chúng tôi là biết rằng nàng danh ca ấy đã một lần có chồng... Nàng có xinh đẹp không? Là tự nhiên là phải xinh đẹp. Dù sao, dưới mắt tôi, vẻ xinh đẹp của nàng không phải là tính-cách cốt yếu nhất của nàng.

Tôi rất mến vì Myriam vì cái phong-sắc của nàng đi đôi với một tinh-cảm lương thiện hiếm có, và với một nền tri-dục thực nhũ.

Nàng là học phụ nữ mà người Mỹ gọi là một college girl, một cô học trò. Nàng vốn là con gái một ông thợ may, nàng nhớ có môn thể thao học bổng nên được nuôi dạy trong một trường học miền Đông, ở đó họ đào-tạo nên những thiếu nữ đáng chú ý. Ở trường ra, nàng kết duyên với lão già triệu-phủ Jennings. Lão ấy ly dị năm đời vợ rồi, tâm-tinh lão rất khó chịu khiến mỗi khi lão muốn lấy ai là phải sang tên cho ý-trung nhân một gia-sin khách sạn; mà ngay cái giá tiền ấy cũng không đủ khiến bà nào chịu được lão quá hai năm giới... Cuộc hôn nhân của Myriam thật là một cực kỳ kỳ-dị, đáng chê bai, nhưng nàng đã say mê liêu đanh bạc cuộc đời mình...

Nàng có ý muốn đánh đổi hai năm buồn tẻ, cô lệ ghê-lớm nữa, để chuộc lấy sự độc-lập cho cuộc đời mai hậu; nàng đưa bố Jennings, sau cuộc hành-trình cô-diễn, đến Reno (1). Nàng bỏ chồng mà không có một bà hòa với chồng; cái lão già quái-gở kia, lúc chia tay, lại dọn một bữa tiệc mời đủ mặt sân bà vợ cũ... Nhưng nhà văn Kipling-co thế nào đó lại là một câu chuyện khác.

Vậy các ông hãy tưởng tượng một buổi dạ hội ở tư-thất nàng Myriam; chân nến bằng bạc này... nền màu tím và màu vàng này... ánh sáng êm dịu... nền dường sánh số, gần ngang với tai đầu bếp Âu-châu... rượu sâm banh uống mà sục... bọn đi qua thì tóc vàng quá, họ hơi say sưa nữa...

Tao tặc, họ tổ chức một cuộc bài poker... Đó là một lối bài thì dân rất-kém, rất thấp. Buổi ấy, tôi chơi có xoang/nom mọ knai vì tôi chơi mà cuét mới Myriam; nàng thấy tại lại buồn cười và lại thích làm cho tôi g en tí với kẻ khác nữa. Từ nửa đêm, tôi không còn một sự diên tới; và khi tôi thấy Myriam cu xuống với nhà phê-bình âm-nhạc Eines Franz, cho cái anh chàng ấy uống cốc rượu của nàng, thì tôi bỗng tuyên bố rằng tôi mệt rồi, ngày mai phải làm việc từ sáng sớm, tôi sắp về đi ngủ.

(1) Reno, một tỉnh Mỹ người ta hay đến để ly-dị.

Tất cả bọn đều xôn xao cụ tuyệt.

Mối ao của tôi thành một nơi ch ãn trường: họ muốn giữ tôi ở lại. Myriam ngồi lên trên đùi gối tôi, rồi hôn hít tôi. Nhưng chỉ có tôi thấy là còn mình mẫn và còn biết chán nản: tôi vẫn quyết một mực. Lời đi tiếng lại, mới đầu còn cười đùa, bây giờ đã ra khóc-chứa; rút cục tôi phải nói hơi nặng với họ; họ đã chán cuộc xung đột kia rồi. Tôi trả họ thù hạc: một môn tiền lớn một cách vô lý. Đến lúc tôi sắp được ra thoát, tôi thò tay vào túi áo, mới thấy rằng không còn đủ giá tiền xe tắc-xi. Mà trời thì mưa, nhà Myriam rất xa khách-sạn của tôi; và tôi lại thấy hơi choáng váng vì đã uống bao nhiêu là sâm-banh và rượu bạch-hợp. Tôi mới liều hỏi cái lái người điên rồ kia xem có ai bằng lòng cho tôi vay một đô-la không? Lễ cô nhiên, đó là một cơ hội mà giữ tôi ở lại. Tất cả đều cười ò lên từ chối; a cũng sẵn lòng đánh xe đưa tôi về nhà, nếu tôi đủ nhân-nghị độ đến sáu giờ sáng. Về sau tôi sắp sửa phát khùng lên, thì Myriam mới vì lấy một đồng đưa cho tôi.

Nàng nói:

— Bây này, tình-lang a; chỉ có mỗi mình em là không ích-ký đấy nhé... Em muốn giữ ông anh lại, thế mà em vẫn để cho ông anh trở về... Chào anh... »

Nói thế rồi nàng chia mới cho tôi. Tôi không bằng lòng nào cho lắm, nhưng tôi nóng đi ngay. Tôi cầm lấy đồng bạc, hôn Myriam rồi đi ra, theo sau tôi là những tràng tiếng kêu, những giọng cười. Ra ngoài đường, sương mù khá dày khiến mắt và bìn tay ướt nhầy-nhụa. Các phố vắng tanh, nhà cửa thì thấp lùn, trông đen ngòm, cả họ phố như ám ảnh với một điều bí mật thù nghịch. Tôi chưa thấy nơi nào vui hơn nữa ước ở Đại-lộ số 5, với những lâu đài cao ngất từng mây, lơ lửng trên những lớp ánh sáng trắng bạch; những khi ta đi xa mạn các phố lớn, quang cảnh của nó thành thị này đổi thay một cách mau chóng bất ngờ. Có lẽ cơ chúng ta bị ảnh hưởng vì các cuốn phim ăn cướp, nên mới cho bài trí nơi này liên can mật, thật với những tấm thảm kịch mau

lệ và tàn khốc? Tôi cũng không rõ nữa, nhưng khi tôi đi xa những ánh đèn quay cuồng của Broadway, hay là xa cái vẻ sang trọng êm-ả chung quanh công-viên Central Park, là tôi thấy mình ỉo lảng hồi hộp.

Tôi biết trước là muốn tìm thấy xe phải qua sông đã; tôi bước lên cầu sắt lớn. Tôi quên tên cầu rồi; hình như là Queensboro Bridge thì phải... Năm tiếng đồng hồ trước đây đây, tôi đã phải đi về đến cảnh دید cầu tung-bồng, tiếng xe cộ, các ánh đèn trắng và đỏ. Nơi này bây giờ vắng ngắt, những đường cầu thép cheo chéo vạ-h thành hình quả trám trên dải sa mù.

Tôi đi chừng được một nửa cầu mà không gặp một bóng người nào cho đến khi thấy ở mé tay phải — tôi đoán thế cho nào có nhìn rõ — hình như có một người đàn bà trong đám sương. Nàng nghiêng xuống xuống bao lơn cầu một cách nguy-hiểm hay là vô ý thức. Các ông ở vào địa vị tôi tất cũng thế: tôi nghĩ ngay đến trăm ngàn chuyện trăm nghìn mà tất cả chúng ta đều đã được nghe. Tôi tiến lại gần. Nghe tiếng chân tôi, nàng bỗng quay lại rồi thấy tôi bên cạnh, nàng leo lên bao lơn một cách dấn sợ, khiến tôi bất thần phải nín lấy tay nàng, kéo nàng về phía tôi. Khi ấy tôi nhìn thấy rõ ràng là một thiếu-nữ cực kỳ là đẹp, đẹp không đo lường, tóc dính bết lại vì sương sa ẩm ướt, khuôn mặt đầm-đia những lệ. Tôi không nhớ lúc ấy nàng ăn mặc ra sao. Tuy vậy, tôi chắc khi đó nàng không có vẻ nghèo nàn đâu. Hình như tôi còn nhớ cả cái cô áo mền lông thú, hay là cái mền lông thú quang quạnh có nửa... Không... không phải là sự nghèo-kho, mà lại là sự kh hoảng nơ phát tiết ở nàng ra. Hai ham răng nàng lập-cổ, mọ, run run.

Nàng bảo tôi:

— Ông muốn gì?... Mặc kệ tôi!...

Ông có để mặc kệ tôi!... Lúc ấy tôi tin chắc là mình đóng một vai trong tấn h-kịch thường xảy ra người qua đường ngẩn gờ không cho một thiếu phụ gieo mình xuống nước. Tôi rất ngưỡng ngườ

vì cái vai trò của mình. Các lý rườ bách-hợp đáng nhà Myriam đã khiến cho làm-tỉ mỉ tới hoang mang, cho sức phản-động của tôi thành ra chạp chờn. Tôi không nhớ mình đã nói gì với cô gái khốn nạn kia, nhưng chắc nổi ngờ - ngờch lắm. Tuy: ra, những điều đó không có gì quan trọng đáng kể. Người đàn bà thì đương nằm chết lấy cánh tay, cần phải nghe thấy tiếng người, nàng cầu phải được kéo ra xa chỗ bao lơn. Tôi có thể giúp ích cho nàng được.

Một lúc sau, tôi vẫn nắm cánh tay nàng, đi bên cạnh trên vế cầu, tôi vọng về nhắc lại:

— Tại làm sao thế?... Tại sao?...

Có làm sao?... Có phải người ta ruộng bỏ có không?... Tôi cam đoan rằng thế không đáng cho ta chết đâu. Giá có biết là chính tôi đã bao lần, trong một giây lát tôi mong xa lánh cõi đời... Ngay lúc này, tôi, cho mạng mình là rõ ràng, mà bây giờ tôi lại rất bằng lòng thấy tôi bây còn sống đây... »

Nàng không đáp. Bì gần ngọn đèn, tôi nhìn nàng rõ hơn. Không những nàng đẹp, mà nét mặt nàng thanh-lĩnh lạ-lùng. Các ông biết hồi ấy tôi đã cam-thế nào. Cái duyên đau-khổ kia, cái trường-hợp mơ-mộng kia, tôi ngã-nga say thế nào, tôi gần Myriam thế nào, tất cả những cái ấy khiến tôi lúc đi hết dịp cửa, ở trên thế gian này tôi chỉ còn để ý đến thiếu-nữ mà thôi. Chúng tôi đi dưới qua một

thầy đồ đẹp, y nhìn chúng tôi hơi có tình một chút. Tôi sợ người bạn gái sẽ rỏ mặt cũ-chỉ cuống ngái, nhưng không, bây giờ nàng để mặc tôi dẫn đi, nàng chỉ thò tay theo... Các ông có lẽ nghĩ rằng tôi có thể giữ-gan nàng cho v an cảnh sát, và tôi có thể rõ tay rằng việc từ đây? Tôi không thể biết gì về thứ người đàn bà thất vọng kia lại có nhiều cơ chính đáng để sợ tòa cảnh-sát không?... Vả lại, tôi phải

thủ nhận rằng lúc ấy tôi đã chú ý đến chuyện ngẫu-nhiên kia, tôi muốn đi cho đến cùng.

Qua cầu xong, tôi thấy mình yên lòng thêm một chút, nhưng hãy còn ngượng. Tôi làm gì cho người con gái này bây giờ? Để rơi nàng ngoài phố chẳng? Nàng sẽ chạy ra sông. Hay là đưa nàng về khách-sạn của tôi? Không thể được. Trong một khách-sạn Mỹ đứng đắn, lệ-lạt rất nghiêm người bồi thang máy

sẽ không cho nàng lên lầu. Nàng có nhà cửa không? Có gia-dinh không? Tôi cần-vấn. Không thể nào khiến cho nàng thoát ra một cầu có mạch lạc. Nàng run và khốc, chẳng chịu gả nhời. Sau cùng, tôi nói:

— Nay có... Tôi không thể rõ có thể xảy được... Tôi có thể dẫn cô về đâu? Có có nhà không? Có họ hàng không?

Nàng ra hiệu rằng không.

— Có nhà trọ không?

Nàng lắc đầu.

Lúc ấy chúng tôi đi qua một cái cửa sáng đèn, người ta đợi: thấy những chữ: Riverside Hotel... Buồng cho thuê từ một đồng trở lên... From one dollar up. Cái khách-sạn này không ở gần tí nào với các tòa dinh-hự ở Park Avenue; tuy vậy nó có vẻ đoan-trang và sạch-sẽ; và lại, chỉ trong có vài giờ thôi, nó có cần gì?

Tôi bảo nàng:

— Có nghe tôi này, trong lúc này

có không thể phản-trần điều gì về thân-thể của cô... Về phần tôi, bắt buộc tôi phải về nhà. Trước hết, có phải nghĩ-ngợi, lau người cho khô ráo rồi đi ngủ... Có phải lấy một buồng ở khách-sạn này. Tôi sẽ già tiền buồng trước. Tôi để cô ở đây... Có ngủ đi rồi sáng mai tôi đến hỏi thăm. Lúc ấy có tỉnh táo hơn, có sẽ kể âm-sự cho tôi nghe... Tôi quen biết nhiều ở Nữ-trước, trong khắp các xã-hội; tôi gần tin chắc rằng khi tôi biết rõ tình cảnh cô, tôi có thể giúp đỡ cô được... Dù có phản tâm đến 'thế nào, cô cũng có thể chịu khó đợi một đêm chờ... Biết đâu? Cái điều trong đêm tối, trong sương mù có cho là không chưa chạy được, có lẽ đến sáng mai nó sẽ giải-dị hơn?... Có bằng lòng không?... Nếu tôi đặt cô ở khách-sạn này, có có hua với tôi là khi tôi đi có sẽ không trốn tẩu?

Nàng gật đầu bằng lòng. Tôi hỏi một cái h dúi-dại: — Có có tiền nong gì không? Nàng lại xịu mặt xuống.

— Được... Cái đó không hề gì. Tôi hôm nay, chẳng may tôi cũng không có nhiều, nhưng tôi có tìm giấy một đồng... Bù dùng cho

13

Tôi bảo hắn:

— Cô thiên-nữ này sẽ ngủ ở đây đêm nay... Cô không có hạnh-lý, nhưng đêm ấy không quan-hệ... Cô lấy gian phòng một đồng, tôi giả tiền ngay cho bác một đò-là... Sáng mai tôi sẽ đến; có tiền pha giã, tôi trả... Tôi vai lòng để lại mặt nạ cho bác chiếc đồng-hồ hay một cái gì nữa được... Không cần, phải không? Và lại, bác cũng thấy...

Tôi giờ lấy ra. Nàng nắm lấy thật nhanh, rồi, đó là lần đầu tiên, nàng nói:

— You are kind... Ông tốt quá

Tuy tôi chỉ nghe thấy có ba tiếng ấy, tôi hãy còn nhớ giọng nàng, một giọng trầm. Khi còn chờ-trại lại một mình, tôi bỗng nghĩ ra rằng đó cho người con gái là cái cái đờng bạc độc nhất kia, thì mình không thể gọi được chề *chề tác-tác*, hay là cùng lắm lại một cái...

Chỗ ở của
mình thì tận hộ-
phố dưới, lặn
down town kia.
Phải đi bộ một
giờ đồng hồ,
trong cái thời
tiết ban thui này.
Nhưng tôi hai
lẽ về cái việc
lễ độ của mình,
nên tôi vui vẻ
bước, vừa đi vừa
huy sô những
đĩa hát nhà
bình cũ kỹ, trong
những phố xa
rộng tũsch. Có lẽ
lần đầu tiên
Madison Avenue
đêm nay được
nghe điệu "Chá
linh phở" thủ
thành Metz.

Tôi bảo hắn :
— Bác còn nhớ tôi không ?
Hắn túm bụng nhận là có nhớ.
— Chính tôi đến đây đây đêm hôm
này, với một cô con gái. Cô ta đâu?
Hắn vâng-vâng một cái, nói :
— Đi rồi!.. Cút ra khỏi cửa rồi!..

Tôi hết sức căt nghĩa cho người
thủ-ngân câu chuyện đêm trước
tuy vậy bà ta vẫn có vẻ hiềm nghi
— Thưa bà, bà phải hiểu rằng
là một việc việc rất thầm ghê-gớm
Không biết có ta nghĩ ngợi cho
thế nào? Lúc tôi gặp nàng, nàng
đã thất vọng rồi... Nàng được t
đầu đến đây, nàng lại bị bỏ rơi
tấm giấy bạc giả, bị tên bồi của
tổng ra khỏi cửa, có lẽ bị tổng
mê cách hành phàng. Lúc tôi

tấm giấy mà người ta trao cho em
buổi chiều ở một nhà hàng; và
giờ nó lại, cũng không hiểu vì sao
Em mới tưởng tượng đến vẻ kin
ngạc của ông anh khi người tài-
không nhận tấm giấy bạc độc-nh
kia! Em cũng nghĩ rằng cái tr
đũa đó vô hại, vì người gác
khách-sạn sẽ cho ông anh m
tiền để trả... Em nào có biết tr
đêm ấy ông anh sẽ đóng vai n
hiện-sĩ lang thang?

ANDRÉ MAUROIS
Bản dịch của Huyền-Hoàng

VẠN - HÒA số 8 phố Hàng Ngang, Hanoi

Các thương gia xa gần muốn trữ bán Cửa-long-Huân và các thuốc Vô-dinh-Dẫn, Phòng-Huân xin để nơi
hàng Vạn-Hòa - Hanoi. Ở xa gọi theo mua dùng số gửi thuốc cách nhanh hóa giao ngân ở nhà giấy thép

IV

17

nguồn van

Hà-thành văn thiên ngâm thơ

À! bảo rằng thơ chỉ là sản-phẩm
của những đời thái-bình thái-trí?
À! bảo chỉ những người sống trong
cảnh nhàn hạ vô-tư mới có hứng
thơ và thơ ấy họa chăng mới có lý
thú?

Thế giữa đời can qua, sấm gió từ
phía thì Thơ phải chết và không
còn ai thích thú ngâm vịnh nữa à?
Không có lẽ!

Chứng có là đất Thăng-long
nghìn năm văn vật của ta, từ xưa
đến nay dân ở vào trường-hợp nào
gặp thế cuộc-nào, cũng vẫn có tiếng
thơ réo rắt, vẫn có nhà thơ ngâm
nga, xướng họa với nhau vui vẻ
như thường.

Thật thế, giữa Hà-thành hiện
thiếu gì dân thơ và hội thơ mà
chúng ta không biết đấy thôi.

Ông Thố-quang, con một nhà
khoa-bình thế-gia, năm nay năm
chậu, đã làm bài thơ tự thuật
sau này:

Mạng nay bốn chín tuổi vừa qua,
Rau tóc hoa râu hững hờ già,
Trái đất vừa xoay trăm vế mới,
Vườn xuân vui thấy bốn chữ ra,
Trái bao mới phải trở trong cuộc
Giữ vững lòng son nếp cũ nhà
Còn được xênh xang trong hội
mới,

Tha hồ đổ dấm dặt phần hoa,
Nếu ông ngâm nga tự thuật một
mình đã chẳng nên chuyện. Đáng
nay ông sách-họa rất đông thì-hư
ở Hà-thành gồm có đủ hạng nho
tây mới cũ, ta cũ, kỳ phàn. Rồi mở
mặt tiệc rượu tụ họp anh em để
bình những thơ xướng họa ấy. Một
cụ cụ tạo-dan nho nhỏ.

Nhân đây, chúng tôi được thấy
trong số thơ họa, có bài của cụ Từ-
long Lê-Bại, một người nổi tiếng
học nôm ở bởi Đông-kinh Nghĩa-
thực:

Tuổi ông bốn chín, hạn vừa qua,
Còn nửa trăm năm nữa mới già,
Cứng cỏi khi nào râu quặp lại,
Mềm mại lúc nào chớ phàn ra.

MÂY VÀN THƠ'

Biết đến bao giờ?

Đêm tàn, mưa ướt cành phù dung.
Em khóc như hoa, đến nỗi nằng!
Anh chẳng gần em trong lúc ấy
Mà lau nước mắt để buồn chung!

Anh biết lòng em ngập lệ rồi,
Xa nhau!... Gặp gỡ cũng đành thôi!
Càng xa nhau lắm! Yêu là khổ?
Em khóc đi em... Một quãng đời!

Àn ái còn chi? Những tháng ngày
Đầy hoa, đầy mộng hết từ nay!
Từ nay, em g. lòng thương nhớ
Biết đến bao giờ dĩa đắng cay?

PHẠM NGỌC ĐIỀN

Đêm khuya

Đêm khuya trăng rặng trong rừng,
Cánh cây rồi tiếng lạnh-làng xôn-
xao.

Ở kia giường mặt của ao,
Đang in những bóng nắng sao trên
trời!

Lại in bóng liễu tới bờ,
Phất-tho theo gió buồm lời đau
thương.

Em ơi! đừng vội chán chường,
Bây giờ không phải nỗi đường chia-
ly.

LÊ CHỊ

Tiền bạn

Tiền bạn ra đi ế ốn hối hờ,
Chân thành xin tặng mấy vần thơ...
Vội lòng hoài-cám năm, năm tháng.
Dầu mực khi phai! nét chẳng mờ...

Bạn hãy coi đây! và tương-tượng
Một « Thanh Chương Kiếm » khách
giang hồ,
Vung ra trăm trận thời ngang dọc...
Chẳng dễ giẫy vào một vết thương!

Muốn dậm xông pha cứ vững lòng!
Nước non chán vụn kẻ trượng-mong...
Phương trời thăm thẳm hồn còn lạc:
Cảnh cảnh bên lòng bạn nài sống.

NGUYỄN THIÊN TỬ

Nước chảy hai dòng...

Tình tôi như nước hai dòng
Nửa nơi quê mẹ, nửa lòng sông L.

Mẹ tôi đầu tóc bạc phơ,
Mãi què tựa cửa mong chờ tin con.
Mình về ngày một heo hơ!
Đau thương trên mặt hãy còn ai...

Thon ơi! sáu chục tuổi đầu,
Còn lo, còn nghĩ, ruột rầu hơ...
Lấy ai nâng giấc sớm trưa,
Lấy ai dưới gối trình thưa, đỡ-dầu?

Chân-cam lỗi đạo hôn-thần,
— Mẹ ơi! mẹ có xót tình cho con?

Em Loan răng trắng, môi son,
Thách tôi tiên cưới phải tròn hai
trăm.

Tốt lo; em vất vả thêm:
— « Tiền em không lấy, thù lòng anh,
thời!»

Yêu em — yêu cả dảng người
Yêu cầu ăn nói — yêu lời thanh
thanh.

— Em ơi! em có yêu anh
Sông L. chờ đờ thuyền tình sang
ngang!

Yêu thương mẹ, nhớ mong em,
Chiều nay tôi đứng tựa rèm bằng-
khê.

Tình tôi nước chảy lờ lờ,
Nửa nơi quê mẹ, nửa lòng sông L.

THANH THANH

Thời áo tím

Chị nhớ, em ơi, thời áo tím:
Tóc huyền buông sóng chấm ngang,
lưng.

Mắt nhìn bờ ngõ thâu màn đẹp,
Tai hứng lời yêu vút then-thang!

Chị đã cười vui quá một lần
Giữa bao hồn rẻ ngái hương xuân.
Giữa bao hồn trẻ dại mê duyên
Chờ đón tương-lai chẳng ngại-ngân?

Nhưng đến một chiều sương lạnh
xuống,
— Sương chiều lạnh lắm — gió qua
sông —

Nghe lời mẹ dỗ, mi dờm lệ,
Khóa cửa Thơ-Ngây, chị lấy chồng.

Từ đó, như em đã biết rồi:
Chị là một kẻ sống vay thời,
Sách đời toàn dẹt trang sầu-hôn,
Àn nói làm sao hết ngậm-ngùi?

Cứ mỗi chiều nghe pháo hắt sóng,
— Dầu làng, cuối chợ, ở bên sông, —
Rên rần chị giờ trang thơ cũ
Tìm nét Yêu đương soi giữa dòng.

...Hôm nay vườn cúc nở vàng tươi:
Tin mới: — Mưa thu đã đến rồi,
Chị nhớ, em ơi, thời áo tím,
Quảng đời áo tím quá xa-xò...

CỎ CẨM-TÌNH

(HẠCH-GÁ)

Xác pháo hồng

Hôm nay anh lại trở về,
Vi còn tin mãi lời thề ái-án!

Nhưng anh đã đợi muốn phân,
Tình anh, em chỉ có ngàn ấy thôi!
Bây giờ đã có một người
Đón em về với cuộc đời giàu sang

Trông màu pháo đỏ nhuộm đường
Như màu máu của vết thương chưa
lành!

Những có áo đỏ xinh xinh
Trời cười như muốn mỉa tình tôi
đáy!

Roi từng hạt lệ chủa cay,
Lăn theo từng bước gót giày nàng
đi,

Lòng em ước vọng những gì
Khi ngồi yên ở chiếc xe bạch-
hương?

Thời thời, duyên đã lỡ làng,
Àn-hầm thất đãi khăn tang cho
lòng.

Em ơi, em đã lấy chồng,
Vương chi ít xác pháo hồng viếng
anh?

TÔ Y-NI

(T. T.)

Chết ngày tàn thu

Trời ừ rã, mây chỉ thế-lương quá,
Heo may rên, mưa lạnh phủ phàng
bay,

Thân cây run cánh gầy nhảnh khó
gầy,
Lá vàng rụng rơi bởi quay theo gió.

Như chờ sẵn, Từ-Thần quan! Máu đó,
Ngày tàn thu lay hải với tay liềm,
Bước đường hoàng và cỏi chi oai
nghiêm,

Cát luôn sống của người không thiết
sống!

Ấy là kẻ ưa vui nơi lâu mộng,
Mê một Nang đôi mắt khá xinh...
(Nhưng than ôi! Bướm nâng rặng
vô tình,

O! gó chết, bướm reo mừng: (hoạt
nạn!)

...Đưa ma chàng trong buổi trời
ai oán,
Những làm hồn chàng nỗi khổ niềm
dau,

Sau xe lang vội nét mặt u sầu,
Đi về ối, lòng buồn như muốn vỡ!...

BẮC-BỘT

Đăng trí

Vi em say quá anh ơi,
Àn ngờ-ngân vị, nói lời quảng xiên,
Lòng em n. ngát hơi n. en—
Canh ngày, cơn bữa lãng quên ít
nhiều.

Rượu say

Rượu sao nồng quá thế này:
Môi lần khẽ nhấp, mấy ngày còn mê;
— Rừng mình buồn chén rơi thĩa,
Vành môi em tưởng vẫn kẻ mới yêu!

Sợ yêu

Tóc em vừa xoắn lối ngang lưng,
Em gặp tình yêu, ngỡ quá chừng!
Chén rượu anh mời em uống đó:
Năm nào cho rồi được mùi hương?

Ước nguyện

Em vừa mười bốn, anh hăm-bốn:
Một tuổi măng-ơ, một tuổi đồng.
Chén rượu anh mời em uống đó:
Dầu say, môi vẫn hồng muốn hương.

Trần-Mai-NINH

... tìm vàng

Nón sông ai đó lòng vì nước,
Nghien bát ta nay sản nghiệp nhà!
May đã có con đến nợ sách,
Cảnh nhàn càng thích thú chơi
hoa.

Một nhà văn điều-luyện lâu năm
có, khéc. Ai xem, chắc cũng nhận
thấy bài họa dẫn dõihơn bài xướng
nhiều.

Có người, đứng tên Vô-danh thi-
gư đến một bài họa, có ý trào-
phúng. Tất là bọn quen của nhà
xách họa, biết rõ chỗ yếu của bạn,
muốn chòng ghẹo chơi cho vui,
chứ ai xa lạ, hẳn không muốn thò
tay vào giỏ của văn-chương này
làm gì. Luôn dịp chúng tôi sao lực
cả ra đây:

Tráng-niên tuổi ấy bác vừa qua
Còn hứng chơi đi kéo nữa gì.
Rượu các lưng bầu tu đến cạn,
Thơ nôm nặng túi cổ mọi ra.

Ngoài đường khệnh-khạng oai
ông phán,
Trước bề xu-t-xe nịnh mợ nhà.
Nhấn lão nhưng má tím bất lão,
Trốn dâm lân lộn xóm yên hoa.

Nghề nói bài này của ông Th. B.
một thương gia ở phố hàng Gai,
cũng là một người hay « Trốn dâm
lân lộn xóm yên hoa » luôn!

Bài thơ của Hồng-tú-
Toàn chữ thuộc phien

Hồng-tú Toàn, hẳn nhiều bạn
đã biết, là người anh hùng đã khéo
lại dụng tôn giáo gây nên cuộc
cách-mạng phản đối nhà Mãn-
thanh và dựng lên Thái-bình Thiên-
quốc hồi g.ữa thế-kỷ 19 vừa qua.

Ban đầu, Hồng và các bạn đồng-
chí lập ra hội « Bài Thương-đế »
cốt truyền bá đạo Thiên chúa và
rèn tập khuyến răn người ta về mặt
đạo đức sinh-hoạt rất nghiêm.

Bởi vậy trong điều lệ hội, có
những khoản nghiêm-cấm, có hạn
giáo dục, uống rượu, hút thuốc
a-phiên. Cho đến thuốc lá cũng
cấm, và tất cả những hành vi nào
không chính đáng, không đạo đức.

(xem tiếp trang 34)

Cuộc không chiến hàng ngày trên nước Anh sẽ định rõ kết quả cuộc chiến-tranh giữa Anh và Đức

Cuộc không chiến giữa hai đội phi-quân Anh và Đức (Royal Air Force và Luftwaffe) bắt đầu bước vào thời kỳ dữ dội từ ngày 8 Aout và kéo dài đã hơn 2 tháng nay. Các tin vô tuyến đến hàng ngày, không ngày nào là không báo tin về cuộc không chiến từ trước đến nay chưa từng có xảy ra trên không trung nước Anh ngày nay. Theo các tin tức đó ta có thể dự đoán là cuộc không chiến giữa Anh và Đức thật là dữ dội, tàn khốc: kinh thành Luân-đôn lớn nhất Âu-châu với 8 triệu dân, hiện nay đang ở trong một cảnh tàn phá ghê gớm. Nhiều khu trong thành phố hiện nay chỉ còn là những đồng gạch ngói, sắt vụn, không một cái nhà, không một bức tường đứng vững nữa. «Trận không chiến ở Anh ngày nay sẽ có thể định rõ số phận Anh quốc, không cần phải đợi một cuộc xâm lược của quân Đức». Đó là ý kiến một nhà chuyên môn về việc chế tạo phi-cơ: thiếu-tà Severky. Thiếu-tà còn là người vẽ kiểu máy và cầm lái các phi-cơ. Hồi Âu-châu đại-chiến 1914-1918 thiếu-tà Severky chỉ huy các phi cơ khu-trục của Nga. Sau thời kỳ chiến-tranh ông chuyển hẳn về việc chế tạo phi cơ và Hoa-kỳ đã dùng nhiều kiểu mẫu phi cơ do ông vẽ ra và một vài thí phi cơ của ông sáng chế ra về việc quốc phòng. Gần đây thiếu-tà Severky có sang thăm nước Anh để nghiên cứu về các cuộc không chiến và những phương pháp phòng không của Anh nhiều thứ rất hiệu nghiệm. Dưới đây xin trích mấy đoạn chính trong bài của ông về cuộc chiến:

Sự quan hệ của không chiến.

Cuộc chiến đấu lớn lao hiện xảy ra trên nước Anh không phải là một cuộc hành binh mà đầu cho một cuộc đại tấn công như nhiều nhà chuyên môn nghĩ ngày 7 mới vào tưởng tượng. Ta cần phải hiểu rõ điều đó thì mới có thể thấy sự quan hệ quyết liệt trong thời kỳ hiện nay của cuộc chiến tranh giữa Anh và Đức. Trận không chiến mà hiện nay hàng ngày các báo thông cáo rất dễ đặt của cả hai bên báo cho ta biết nhiều người cho là để thử nghiệm một cuộc xâm lược hoặc một cuộc đổ bộ có cả thủy lục quân vào. Như thế là rất lầm. Chính cuộc chiến đấu mà ta đang thấy ngày nay là cuộc đại tấn công của quân Đức sang Anh.

Nếu nước Anh thua trận này tức là bị thất bại trong cuộc chiến tranh, ít nhất cũng là bị thất bại về cuộc chiến tranh ở chính quốc.

Hoặc sẽ thắng trận, định sau này sẽ xâm lược nước Anh hoặc chỉ cốt tàn phá hết mọi chỗ, chỉ chếm được một vài nơi để tỏ ra rằng đã lấy được đất Anh, điều đó không có quan hệ gì mấy. Nguyên nhân làm cho công chúng chưa thể hiểu rõ những sự xảy ra là

vì họ chưa quen với cảnh chiến đấu ngày nay: một cuộc không chiến hoàn toàn xảy ra lần đầu tiên từ khi nhân loại bắt đầu ra chiến tranh đến nay.

Các nhà binh và thủy binh về phía họ không thể rõ cho rằng lực lượng và thủy quân ngày nay rất nhiều. Những kẻ hàng quan trong một cuộc chiến đấu hải đấu trên không, càng ngày càng mở mang thêm trên không và chắc sẽ tiếp tục xảy ra cũng ở trên không cho đến sự quyết định cuối cùng.

Nếu người ta đã hiểu cuộc không chiến ngày nay sẽ là cuộc chiến đấu quyết liệt thì người ta thấy rõ ngay cái lý luận hấp bèn của những kẻ vẫn tưởng rằng bản cho nước Anh 50 chiếc diệt ngư lôi cũ rích đã gần quá tuổi là của nước Anh đó. Cuộc chiến tranh đã bắt đầu, sẽ kết liễu không cần có thủy quân can thiệp vào.

Kể nào không hiểu cái chiến thuật năm 1940, vẫn tưởng rằng cuộc chiến-tranh cũ rích sẽ có giá trị và sẽ xảy ra như ngày xưa. Vì thế họ mới cho rằng sau cuộc không chiến này sẽ có cuộc chinh phục đất đai từng cái sô mốt. Nhưng họ cần phải hiểu rằng hiện nay đang có một sự mới mẻ và đặc biệt xảy ra. Cuộc không chiến theo lối xưa mà các nhà chiến lược già tri tượng tượng đã dự-định là một chuyện đã qua. Khi nào vẫn để giữ quyền bá chủ trên không các đảo Anh-cái-lợi và miền lân cận sẽ giải quyết xong hẳn, sự giúp đỡ của lực-quân và hải quân sẽ không có gì quan trọng nếu đem so sánh với sự giúp đỡ của phi-quân.

Đối với tôi thì tôi có cảm tưởng rằng chưa có một nguyên nhân đích đáng nào làm cho những kẻ có cảm tình với Anh phải khiếp sợ.

Cuộc tấn công bằng phi-quân đã xảy ra như người ta dự đoán trước với sự tốn về lượng cho xâm lược và hơn về phẩm rất rõ rệt của kẻ phòng thủ. Từ mấy tháng nay cứ theo những tin tức ta có thể biết được thì chưa hề xảy ra việc gì có thể làm cho ta tưởng rằng các phi cơ Đức đã chọc thủng được hàng phòng tuyến trên không của Anh. Chỉ khi nào phi cơ của Thống-đô Göring có thể gây nên nhiều sự thiệt hại lớn trong nội-dịa nước Anh ngày giữa hạn này mà không thiệt hại gì cho mình thì người ta mới có thể nói rằng những sự lo lắng của một vài người giữa lúc này là chính đáng.

Không phải một cuộc chiến tranh

chớp nhoáng mà là một cuộc vây hãm

Cái tấn công chớp nhoáng (Blitz Krieg), cứ xem những việc đang xảy ra giữa lúc này thì có vẻ rất sai lầm. Có lẽ nói đó là một cuộc vây hãm thì còn

hợp với tình thế về quân sự ngày nay hơn. Ta có thể nói các đảo Anh-cái-lợi là một bức thành trì kiên cố với những bức tường dày xây trên không bao học xung quanh và chính muốn phá những bức tường đó, hi vọng chọc thủng bức thành đó mà quân địch đã dùng đến lực lượng phi quân của mình.

Cũng như trong tất cả các cuộc vây hãm trong lịch sử chiến tranh kể vậy thành lũy đông hơn kẻ bị vây hãm. Cũng như trong nhiều cuộc vây hãm thành trì khác, những quân chống giữ thành đều mệt mỏi, bị đói nhen và bị nguy cơ thiếu người và khí-cụ và nhất là có thể yếu dần về tinh-thần dưới sự đói nhen của quân địch. Từ trước đến nay chưa hề có điều gì tỏ ra rằng cái thành trì trên không và tinh thần các phi công Anh không thể giữ vững được.

Nếu nay mai thời tiết thay đổi nhanh chóng và có một vài ngày sương mù thì đó lại là một sự rất may mắn cho người Anh: Như thế các phi công Anh sẽ có thể nghỉ ngơi, các phi công đó đã bị buộc phải làm việc quá nhiều để giữ cho sự hơn hẳn về số phi-cơ của quân địch khỏi chênh lệch quá!

Mục đích cuộc vây hãm của phi-quân Đức

Người ta có thể giải rõ mục đích trong việc phi-quân Đức, một đội phi-quân tổ-chức rất hoàn bị và mạnh nhất thế giới ngày nay, vây hãm nước Anh: làm cho các kẻ chiếm đóng các đảo nước Anh, phong tỏa các đảo để cho dân Anh bị thiếu thốn, đói khổ, tàn phá tất cả các xưởng kỹ nghệ, các kho lương thực và các đường giao thông nhưng không đóng chiếm hẳn đất đai. Nhưng đây mục đích của quân địch như thế nào, vấn đề mà bên địch còn phải giải quyết vẫn không hề thay đổi: trừ hẳn hoặc làm cho phi-quân Anh không thể làm bất được nữa.

Các cơ quan chiến tranh rất thần diệu của Hitler từ hơn một năm nay đã làm cho bao nhiêu quân đội anh-đức phải chịu phục vụ và bao nhiêu nước ở Âu-châu phải về tay quân Đức, chưa thể tỏ ra rằng có thể làm trọn cái trách nhiệm lớn lao và khó khăn đó.

Sự thiệt hại tại miền duyên hải phía Nam và các hải cảng, cảnh tàn phá ở kinh thành Luân-đôn và các thị trấn lớn khác của Anh, số người chết và bị thương về nạn ném bom có hàng nghìn, hàng vạn người các điều đó đều không quan hệ mấy. Kết quả các vụ ném bom chưa thể nào quyết liệt được nếu quyền bá chủ trên không nước Anh vẫn ở trong tay người Anh. Nếu Anh có thể kềm soát được miền không trung, chế-nghị được phi cơ Đức, thì dân quân Đức có thể họ cũng vô ích.

Cuộc không chiến dữ dội hiện nay chắc sẽ còn xảy ra hàng tuần hàng tháng nữa trước khi đến một kết quả quyết liệt.

Còn lâu nữa thế giới mới có thể hiểu được rằng giữ quyền bá chủ trên không có thể khiến cho có thể

thắng được kẻ địch mà không cần chiếm đất đai. Nếu ở Mỹ người ta hiểu sự đó sớm hơn thì người ta có thể phòng thủ một cách hiệu quả và có thể sẵn sàng sớm hơn.

Quang cảnh Luân-đôn dưới làn mưa bom đạn của Đức

Kinh thành Luân-đôn, một kinh thành 8 triệu dân, hiện nay có thể liệt vào hàng những thị trấn anh dũng. Các trận mưa bom xuống Luân-đôn càng ngày càng thêm dữ dội. Số phi cơ Đức bay trên thành Luân-đôn và số tên lửa Đức ném xuống cũng càng ngày càng ồ ạt hơn: hôm nay ít hơn hôm qua, ngày mai lại nhều hơn hôm nay.

Nhân dân thành Luân-đôn càng ngày càng tập quen với cuộc không chiến. Hôm nay cũng từ 15 giờ, dân Anh đã dời sẵn hàng xâu dài ở cửa xuống xe điện chạy dưới hầm, họ chỉ mang theo những thứ cần dùng nhẹ nhàng để xuống ở đêm dưới hầm lánh nạn. Người Luân-đôn, trước cuộc chiến-tranh này, có thể cho là những người sống sướng nhất thế giới về vật chất, hiện nay thì đêm nào cũng chen chúc nhau trong những hầm chật hẹp, mỗi người chỉ được 10 phân tây. Một vài người có thể có những ghế vải, người giàu thì nằm trên những đệm cao-xu, người nghèo thì nằm trên giấy nhật trình giải ra. Phụ nữ đã bỏ cả áo dài mà mặc quần cho gọn hơn và ấm hơn, tóc thì quấn trong một cái khăn quàng cổ. Trong đời sinh-quan mới đó, kẻ giàu người nghèo đều lẩn lộn và cùng chịu nạn, đói khổ như nhau, trông họ có vẻ rất thanh thản và bình như một cuộc cách mệnh xã-hội đã bắt đầu ở đây.

Nhưng tin vô tuyến đến đây nói, nhiều khu trong thành Luân-đôn đã bị tàn nát không còn một cái tuơng rào đứng vững nữa. Cả đến Hoàng-cung Buckingham nơi Anh-hàng và Anh-hậu ở cũng bị trúng bom và bị hỏng mất một phía. Các lâu đài, các nhà thờ rất nguy nga tráng lệ, nhiều cái nay chỉ còn là những đồng gạch ngói, gỗ... Có nhiều khu trong các nhà, không còn một mảnh cửa kính nào lành. Tuy thế mà có nhiều khu chưa bị bom-tàn phá bị vẫn còn nguyên như trước hồi chiến tranh và người đi lại vào dưới hầm, việc buôn bán vẫn rất là nhộn nhịp.

Cứ mỗi đêm sắp rồi xuống thì tiếng còi báo động lại rúc rúc trên lá ai oán gọi sự nguy hiểm kêu than của cả một dân tộc hơn 40 triệu người về những cuộc tàn phá vô nhân đạo và ghê gớm.

Cuộc không chiến giữa Anh và Đức chưa biết bao giờ mới kết liễu và những sự đau khổ của dân Anh chưa biết bao giờ mới hết, tuy họ vẫn tỏ ra rất can đảm, điềm tĩnh làm cho cả thế giới đều phải kính phục.

Nhưng sự can đảm và điềm tĩnh đó có đủ để thắng nổi trong một cuộc chiến tranh hoàn toàn dùng toàn những phương pháp mới là chưa từng thấy trong lịch sử chiến tranh của nhân loại không?

HỒNG LAM thuật



—Vô-hiệp-tiền-thuyết[Nhật-lên]

VŨ BẢNG diễn quốc-âm:—T. Văn vẽ cảnh TRỊNH VĂN

Tôn-Điền-Tùng-cương ngửa mặt lên trời mà hát một câu khe khẽ. Những cành anh- đào chi-chít những bông hoa sắp nở và trắng xóa cả một bầu trời. Mặt lặn hương thơm nhất làm cho khách du cũng thấy tâm-hồn dễ chịu. Trăng thành ba hơi mờ. Bóng cây, bóng lá rung động chấp chới trên mặt đất. Mặt minh bước trên đường, Tôn-Điền-Tùng-cương thấy những ánh đèn khi ẩn khi hiện ở đằng sau những rừng thông cao chót vót. Đôi khi, tiếng chuông kêu thẳm thẳm từ các tích tích của đêm khuya. Một chiếc đồng hồ của cái đêm trong trẻo này đang chỉ hơn nghìn « yên ». Nổi dậy, Tôn-Điền-Tùng-cương đứng bước để hít thở cái không khí ngọt ngào và mềm cái làn da là kết đoàn trắng, trắng bừng những tiếng sinh ca náo nức.

Từ ở những cửa sổ, đưa ra một làn ánh sáng chói lóa. Tiếng cười, tiếng nói, tiếng đàn « sam-sen » dồn dập như sóng bể. Mặt Tân-Điền-Tùng-cương sáng hẳn lên: chàng lặn lăm vừa ý lắm — vừa ý vì trong buổi dạ hội này, chàng đã được hưởng thêm một ân huệ của thầy. Là một người chân tay có nghề, chàng vốn theo học vị tể-tướng đã sinh ra Mặt-son-hải-tam-lang vậy.

Trạc độ bốn mươi nhăm tuổi và mặt phong-trần nặng xám mặt dàu, chàng tự trong và tự tồn ở dưới một tốc độ hoa râm; đôi mắt, mũi và mím chặt tỏ ra một tinh thần nghiêm khắc và có thể bảo là sắt đá. Chàng kiên nhẫn, bền gan và rất dấn dấn, chàng có tài thao lược, và mặt gương dường kiếm rất hay nên được chủ tin yêu lắm. Ngoài ra, chàng lại có tài nấu; hát gì ai bị kịp. Công như một tài-tử lành nghề, chàng biết hết cả trăm nghìn điều bí mật của bọn « lệ viên

đổ tử » : chàng được ngợi khen ở trong triều, những ngày có hội hay tiệc tể-tướng, đình đám. Chàng sở trường nhất về lối đóng tuồng cổ và có thể độ tài với những tay danh tiếng trong làng ca kịch.

Năm ấy, ngày Tết Nhị-đồng có vẻ long trọng hơn thường lệ, bởi vì năm ấy, Tam-lang để ăn mừng có gái quý lên ba tuổi và cái tết đó là cái tết tốt nhất của công-nương. Mỗi bọn người quý phái, có người hầu cả họ đi theo đã được ngài mời đến dự buổi dạ hội long trọng đó.

Theo tục lệ, người ta đã dựng một cái hệ ở trong một gian đẹp nhất trong lầu đài, ở đằng sau một tấm bình-phong sơn son thiếp vàng có sáu cành mai nhà đại danh họ « Sĩ-Cổ-sơn-Minh » đã vẽ một cảnh núi non hoa lá thắm tươi và mềm mại. Cái hệ ấy chia thành từng ngăn và người ta đã gửi mua ở lầu Trường Kỳ những tấm dạ màu huyết-đỏ để bọc đệm và thục đất để phủ trên nệm cái ngăn bọc ấy. Những con búp bê thực đẹp, thực nõn nà rực rỡ thì đặt mua từ ở Có-tô. Ở ngăn trướng vàng, Hoàng-đế thiếp vàng ngự một cách rất oai nghiêm rực rỡ, cũng như Hoàng-hậu, các số trướng ngoài hai cái áo dài nhẹ như gió vậy. Phía dưới, thì là những bả tôi, cả trai lẫn gái, rồi thì đến bọn lệ-viên-đế tử mặc những cái áo dát vàng nạm bạc. Viên tể-tướng ở bên tay phải, ăn mặc cũng không kém về sa hoa, đứng tựa một gốc cây tam, còn viên tể-tướng ở bên tay trái thì đứng cạnh một cây anh đào chỉ chít những bông hoa trắng muốt.

Người ta thấy đủ tất cả những vật dụng tể-hon bằng gỗ sơn then thiếp vàng và có đóng dấu riêng của Mặt-son-thải-tam-lang và hai cái lồng trĩ vàng lại ở trước một cái vòng tròn. Ngoài ra, người ta lại còn có ở

ngầu những chén tách bát đĩa, có tiếng là quý, ở Cồn-mạch-dạ, về những nét rất hay bướm và đàn dơi những cành hoa lá từ mùa dưa nở. Bao nhiêu những cái đồ đều đặt riêng để chiều ý công-nương vậy.

Nhưng nhìn sự sa hoa rực rỡ của những con búp bê to có nhỏ có, những đồ sành, đồ sứ, đồ sơn đỏ, người ta cũng có thể đoán được bậc đại gia quý phái Mặt-son-hải-tam-lang giàu có đến chừng nào; và biết bao nhiêu đồ-sĩ đã lấy làm mãn nguyện và tự cao vì đã được ở dưới sự che chở của một vị chủ giàu có và hào hùng như vậy.

Ở trong hai ngăn cuối cùng của cái bọc kia, người ta xếp toàn những đồ mừng đáng giá: những con búp bê lông lầy, những bông hoa bằng sa cừ, những cái mâm bằng bạc chạm chỗ lặt công phu; người ta có thể tưởng lầm rằng một vị thương gia tri-đầu phú nào đã chọn những của quý báu nhất của mình đem bày ra ngoài hàng. Những ngọn nến thấp ở trong những cái đèn xếp và đèn quả bưởi, dùng riêng trong ngày lễ Nhị-đồng, chiếu ra trăm nghìn thứ ánh sáng ở trên những cái kỷ quan đó. Mỗi bên, những cây đào và mận chen cảnh nọ với cảnh kia ở trong những cái chậu sứ Công-tan-sĩ.

Ánh sáng êm dịu của những cây nến khi mờ khi tỏ chớp chớp bay ở trên những đoá hoa trắng và hồng, soi bóng vào những cái cách bình phong sơn son thiếp vàng và tỏa ra ở chung quanh một cái sáng rất mừng lung và rực rỡ. Kỳ giá xin nhắc lại, một chiếc đồng-nỏ của cái đêm trong trẻo như đêm nay thật đáng giá hơn một nghìn « yên » vậy.

Người quý phái Mặt-son-hải-tam-lang cùng vợ và con dự đám hội kia một cách rất vui tươi.

Chung quanh kẻ hầu người hạ dãi rạn và ở chỗ nào người ta cũng thấy những cái áo dài trắng sắc, thêu hoa ở gần bờ phơ phất cùng những dải lụa xanh đỏ bay lê lửng theo gió. Những cái thi nữ nâng những cái khay sơn ngàng mây; những cái khay sơn ấy có dây sơn hào hải vị và họ đặt rất khẽ ở trước mặt từng vị lân cận một.

Hải-tam-lang chậm rãi uống rượu « sa-kê » ở trong cái tách bé nhất trong hai cái tách bày trước mặt rồi đưa tay lên tay cho công-nương xem: cứ lần lượt, theo từng người thứ, mỗi vị tân khách lại được uống một chén rượu và lấy làm vinh hạnh lắm.

Lúc ấy Hải tam lang mới truyền cho Tôn-Điền-Tùng-cương:

— Nào, nhà người thử mua để cho con gái ta coi chơi một lát.

Vị võ sĩ cúi rạp xuống vàng lồi và xếp nếp lại tay áo và cúi ao may bằng một thứ lụa rất mỏng bên Trung quốc màu xanh nhạt và lông lầy như nhung bạc. Đoàn chàng nói dải lụa nâu vạch tím và cái đầu chao quan khác.

Vị công-nương gõ trống rất nhịp nhàng cái điệu múa « Phong-thông ».

Êm dịu và lịch sự về công, vị võ sĩ bắt đầu múa ở trên đôi chân dẻo dặt một giây lụa bạc. Chàng theo

dịp trống mà khi tiến lúc lùi, chiếc quạt xòe ra mới có nghệ thuật làm sao, những lời ca tụng và những tiếng vỗ tay ào ào như một lượt như pháo nổ; tưởng như không bao giờ tắt.

Hải tam lang cũng vỗ tay. Một lát sau, công-nương bỗng dừng tay và khẽ mỉm miệng cười; nâng hồ cái áo màu ngọc trai lơ sa tanh đỏ về loan hoa lá và chim xuống dưới sân, rồi khen vị võ sĩ một câu hóm hỉnh:

— Tôn-Điền-Tùng-cương... người trẻ hẳn lại thực... và ta thực đã tin lời đồn vậy. Người hãy mặc cái áo này và tùy người đấy, người muốn tặng cho người đàn bà nào mà người yêu...

Tùng-cương đã mặt lên trước lời khen ngợi của công-nương. Có người cho là lời chê nhạo kẻ nghệ lắm, có người lại cho là công-nương xem như cái về hổ ngợm, nhưng tất cả mọi người đều có cái cảm giác có hợm như chảy lửa.

Một người hầu muốn uống rượu « sa-kê » ở trong tách của Tùng-cương để lấy may:

— Xin có lời mừng huynh ông đó! Tuổi ngài còn trẻ mà ít ai bi, tôi mong sao cũng theo dõi đôi chút được như huynh-ông vậy. Huynh-ông có bằng lòng cho kẻ bất tài này được uống cái tách rượu của ngài không?

Tức thời, những kẻ phỉnh-phở xô nhau lại mà bắt chước trong khi Hải-tam-lang truyền cho vị hầu hân của ta, Tôn-Điền-Tùng-cương, cái điệu « Đẳng-Hào » để cho buổi dạ hội được tăng phần long trọng.

Nhà võ sĩ lại cúi đầu rồi ngồi sòm, trống tay trái vào đàn gối, xòe các quạt bên tay phải mà cái tiếng dầm dầm và lanh lảnh lại để hát. Không động dấy, toàn thân chàng như một pho tượng cổ của người Tàu. Một sự dạn dặt tiết-tấu và buồn man mác bay lơ lửng ở trên khuôn mặt của võ sĩ và ở trong câu hát dịu hia và trong trên như tiếng hạc đêm khuya.

Những người hầu ở chung quanh đó thì thào:

— Tùng-Cương múa cả khéo mà hát đến khúc Phong-thông càng tuyệt!

— Đã danh là cái dạng người y, mới học hòa râm của y và cái giọng của âm của y, thực hợp với điệu này.

Những lời khen ngợi lại nở rạn lên như số n. Hải-tam-lang thán chính rồi rượu « sa-kê » vào cái tách to nhất của họ Tùng-Cương và nói:

— Xin có lời khen. Ta lấy làm bằng lòng được có ở trong bọn thủ hạ một vị sĩ tào lược mà lại có thêm cái đức ca hát lại tinh như vậy!

Hải-tam-lang nói đoạn cáo từ đứng dậy. Những câu nói tiếng cười ở trong lầu đài lại nổi rạn lên, Tiếng sáo chen tiếng đàn « sa-mi-sen », tiếng hồ chen tiếng trống gây cho tòa lâu đài một làn không khí lung lừng.

Từng đôi một, những thi nữ múa phấp phới như là những con bướm vậy. Họn thành niên nam tử thì đầu rơi và đánh vật. Rượu « sa-kê » chảy như là sóng. Hết nói lại cười, hết cười lại hát, người ta hò hét, người ta kêu la; và, dần dần những cây bạch-lạp soi sáng một cảnh rất ồn ào, hoạt động có trăm nghìn thứ tiếng.

Con đường là xâm phạm 14, hai bên núi đại những
làng rừng xanh mịt, quanh co đưa đến tận nhà chàng,
ở trong rừng thông cao xa lẫn với những cây Lo
hạnh và những cây cam, cây bưởi... Tầng-Cương đi
thông vào nhà, cũng chẳng khó khăn gì cho lắm:
chàng qua một cái cổng gỗ niên cũ như một cái cạnh
thuyền. Nhà chàng, xinh đẹp như một cái đồ chơi,
nằm ẩn ở trong hoa lá. Một mùi hương thơm ngát
toả ra, chàng hãy lần thân núi rồi lo, chàng đi
vượt cái rào khước của công nương đã tạc đi lên trên
ngực vào cơ-cám-giác là mầu đỏ lên trên mặt và làm
cho hai má của chàng đỏ ửng.

— Là-Chi nương, giờ này, tất hẳn đã ngủ rồi. À là ta không gọi của nữa, để cho nàng yên giấc. Đêm hôm nọ cũng thế, ta cũng về khuya như thế này, nàng cũng đã ngủ đã lâu. Cái trần thanh tân của nàng càng đẹp, càng xinh ở trên lau nhưng đèn của cái cái bóng. Ở dưới đó mây là liễu, đôi mắt nàng nhắm lại và những cái mi dài và cong đã làm cho đôi má hồng hồng mở một lối cách đáng yêu vô cùng. Miệng nàng hé nở như là một cái hoa. Giấc ngủ của nàng thật là êm. Ta và nàng mới không chán mắt. Ta, ta muốn rằng đêm nay ta lại được mục-kích cái cảnh này lòng kia mới nhắc ta ngủ đến một bức họa nào say người của Ô-ti-ê-man-thai-diễn. Ta sẽ lấy cái áo khoác này khoác cho nàng: nàng sẽ mở đôi mắt ngạc nhiên và sung-sướng, và hai đứa chúng ta sẽ nói mãi mãi một lời cái ăn tình-trăng như tuyết, đẹp như trăng...

Ánh sáng lóe lên và một đôi trai gái hiện ra: người đàn bà cổ che sự xấu hổ và sự sợ hãi của mình ở đằng sau áo, ông người đàn ông thì chôn ở đằng sau cái cột. Ở trong một cái mâm gần đó, có những thức ăn còn lại và một chai rượu « sa kê » hồ can.

— Không, không phải.

— Im! Nhà võ sĩ đồng dục truyền, cây sương làm
lâm cảm trong tay và hình như chỉ đợi hạ xuống đầu
ngươi địch. Chẳng sắp võ được già rồi thì tự
nhiên đến vụ tất. Già kia về chạm phải cây bạch-lạp
và lâm đó. Nhưng bóng tối cũng không lợi gì cho đôi
đứa gian phu dâm phụ, vì tự nhiên, ánh trăng ở ngoài
vườn chiếu thẳng vào người họ.

Lưỡi gươm chém xoạt một cái vào vai do kẻ thù, và ở
cầm cây bạch lập lên che đỡ. Nhưng nhà võ sĩ bỗng
nhận ra rằng kẻ kia là một tên tôi tớ của mình. Cái

— Xin, Trời, Phật phù hộ tôi !

Tùng-Cương rên lên mấy tiếng rồi chết hẳn. Dân dân tỉnh lại và đã biết hết thực sự rồi, tên hầu bỗng hét lên và thấy rõ cả tội mình, cái tội tày trời đã dám giết chủ, cái tội không có tội nào kinh tởm và hèn nhát hơn.

Nàng nói :

Nàng nói rất bình tĩnh, đến nỗi người đàn ông vứt dao đi, trong óc vẫn còn vơ vẩn nghĩ đến những kết quả thảm khốc của cái hành vi khi nãy :

Y thảo thực mạnh và gục đầu xuống ngực. Đó là một thanh niên tên là Tào-kim-Nghê, vào hầu hạ từ năm ngoái. Y không phải là một kẻ mỹ miều gì, tuy ăn mặc sơ sài và có cảm lo cảm dòm dang. Nhưng chủ chủ nhân dân dặt và tăng tiền lương làm đủ quyền dĩ y, bởi vì y nghĩ rằng y có thể đem đến cho chủ nhiều sự thanh hơn với số ít bạc hòm, và lại cho rằng tên hầu kia, vào lúc tuổi đang xuẩn, sẽ không khác khổ về đường tình quí... Lúc người chủ đứng bị biệt để đến lau đất dạn dặt và nhẩy múa, à gọi Tào-kim-Nghê vào phòng.

— Tôi chắc đến khuya lắm mới về.

Táo-kim-Nghê vẫn chưa thôi run sợ cứ lắp đi lắp lại :

Tôi đã giết chủ tôi. Tôi đáng bị đem xử giảo...

— Tao-kim-Nghê ! thôi đừng thở vắn than dài nữa. Ta phải can đảm lên một chút. Sao mình nhu nhược thế ?

Người đàn bà điểm đàng ấy không tỏ một vẻ hối hận gì; ả sắp lại áo xiêm và nói:

-- Đề em xếp sẵn đồ hành lý cho đôi ta đi trốn.
Mình nhất nhạnh lấy tiền đi.

Gã trai tơ nọ rời rã cả người không còn muốn làm gì hết.

À lại tiếp:

— Người hay nhỉ! Cái chết đã chờ ở cạnh rồi mà còn cứ ngồi lì lì mãi thế ư?

A liền lại phía giường nằm và lay gọi cái anh chàng
bù nhìn kia. Gã vội tránh cái bàn tay của Lê-Chi
nuơng và đi lại phía tủ áo cạnh gian buồng xếp và
đưa hai bàn tay vấy máu lục tìm cũng gần rút.

Người dân bà lúc ấy vừa ra khỏi lại quay vào và
 ăn bận đồ đi chơi xa, bên vai lủng lẳng một cái túi
 vải và hỏ, với một nét mặt tự nhiên nhất trần đời.

— Minh tìm thấy bao nhiêu cả thấy?

(Còn-nữ)
VŨ BANG

LICH



Có đủ ngày Tây, Nam đang đi nhậu, ngày 17, ngày 18, cũng cả ngày 16 năm trong quốc-sử. Quyển nam lịch Trung-Bà Tân-Văn năm 1941 đi in xong. Ngồi nào muốn xem xin viết thử về 36: **St. Henri d'Orléans**. Hanoi bán-quân sẽ gửi ngay. Ngoài ra thử lịch b-c hàng ngày như mọi năm, năm 1941 nhà in Trung-Bà Tân-Văn lại có thử lịch giờ-hàng ngày để bán gửi (bloc de rectangle) và lịch hàng tháng (plateau) in hai mặt, mỗi mặt 6 tháng để treo tường.

HÃY HỎI XEM MẪU LỊCH

Trung-Bac Tân-Van 1941

NHỮNG CẢNH ĐỜI
TRONG
ĐỒNG RUỘNG

Chất học

CHUYÊN NGÀNH
CỦA HỌC PHİ
Tranh vẽ của
MẠNH-QUỖN

Đã gần trưa đi ăn rồi lại ngồi ở dưới gốc một cây đa gần về đường để nhai nốt nắm cháy mà bạn này, sau bữa cơm, nó đã bắt trộm vào cạp quần. Từ ngày đến ở cho nhà ông Ba, nó phải ăn vụng cơm nguội, cơm cháy là sự thường. Tuy vợ chồng ông Ba không bắt nó phải ăn đói, nhưng đến bữa cơm, bao giờ nó cũng đợi mọi người ngồi vào mâm đông đủ rồi mới dám ngồi, và trong bữa ăn phải đứng lên ngồi xuống luôn để lấy cái này cái khác, thế mà nó có ăn xong sau mọi người một chút thì bà Ba đã ngồi dài, nguyệt ngắn. Lắm khi bà chỉ tay vào tận mặt nó rít lên:

— Ăn vừa vừa chứ! Không ai đào đâu ra được gạo. Thế là thằng Dân phải nhai vôi nhai vàng đến phát ghen đến con đũa đâm mắt, mang xuống ao rửa. Thường thường nó vừa rửa bát vừa cạo cháy ở đây rồi để ăn thêm...

Dân vừa nhai xong miếng cháy thì một hồi trống rộn-ràng từ đằng đầu làng đưa lại, làm nó ngừng người ra suy nghĩ. Bỗng nó lầm bầm nói:

— A, trống gọi tọc.

Và nó sực nhớ ra rằng hôm nay là ngày khai trường. Thảo nào từ hôm qua, nó thấy những đứa trẻ nhà giàu trong làng đua nhau cũng cạo đầu mới và rủ nhau lũ lượt đi chợ để mua bát giấy. Cả thằng Ba, con bác Nhuận Khôn, ở ngay cạnh vách nhà nó, năm nay cũng được ra trường học. Sáng ngày nó thấy thằng Ba mặc một cái quần vải chực bữa và một cái áo dài thām còn cái quần nguyên, đứng ở bên kia ruộng gắng khoe với nó:



— Dân ơi! hôm nay tao đi học.

Đi học! Hai tiếng ấy vang lên trong tâm khảm nó, xa-là và huyền bí quá! Vì từ bé đến giờ thằng Dân có được dùng những tiếng ấy cho nó đâu. Lúc nó còn lên ba, lên bốn, thì nhà nó cũng nhờ giới có đủ bát ăn, nhưng từ ngày bố nó chết và mẹ nó bán nó với hơn mẫu ruộng của tổ tiên để lại cho ông Ba, để làm ma bố nó, thì nó đã thành một con vật trong nhà ông Ba. Nó chỉ là một con vật, không hơn không kém...

Thấy thằng Ba được đi học, thằng Dân thêm quá thêm như người ta thêm ăn vào lương mỳ-vì. Nó yên-trí nếu nó được đi học thì nó sẽ chóng giàu lắm, vì nó nghiệm thấy rằng những bát bát mà người lớn dạy nó chỉ một hai lần là nó thuộc ngay, còn những đứa khác có khi đến mười lượt vẫn không thuộc. Nhưng thao ôi! thông minh mà làm gì? Cửa Không, sân Trích tuy rộng, nhưng có bao giờ thâu nhận những đứa trẻ nghèo xác như nó đâu. Thằng Dân cũng tự nhận thấy cái sự thực tàn-nhĩ ấy, nên không dám nói một lời-tượng-ư về cái ngày mai đen tối...

Nhưng cứ mỗi một vụ lễ sắp lễ, và thấy trẻ con trong làng từ từ sấm sủa để đi học thì trong lòng nó lại nổi lên một sự so-sánh đau đớn, một cái gì pi-ẩn-uất, hờn oán. Các bạn, có ai đã từng phải đau đớn về hoàn cảnh bất hạnh không được đi học trong lúc tri hiếu học đương nổi, trong lúc học bực thông-minh của mình đương khao-khát thực ăn, trong lúc các tài-năng của mình đương nảy nở, các bạn sẽ hiểu cái đau-đớn của thằng Dân lúc ấy.

Mỗi khi thấy có người chăm chú đọc những trang của một quyển sách hay một tờ báo, nó đứng ngay người ra như kinh-phục như một vị thánh sống. Nó cho những người biết chữ là những kẻ sướng nhất đời. Những đứa học trò tuổi biêng bao giờ cũng làm cho nó ngạc-nhiên hết sức. Giá nó được đi học thì nó sẽ học suốt đêm, suốt ngày...

Thằng Dân đương buồn rầu suy-nghĩ, thì chợt có tiếng gọi ở đằng sau:

— Dân! mày không đánh khăng à?

Nhập được tiếng thằng Nam, Dân vui-vẻ ngoảnh lại. Vì thằng Nam biết chữ và lúc nào đi chừa trâu cũng mang theo một quyển truyện để đọc. Nó thām-một báo Nam:

— Trại sắp nắng to rồi, đánh khăng làm gì cho nhọc, ngồi xuống đây chơi với tao.

Thằng Nam liền ngồi xuống bên cạnh nó và rút ở trong túi một quyển sách đã mất bìa ra. Thằng Dân ngăm ngăm mãi quyển sách như một kẻ tin để nhìn tượng Đức-Bà rồi bảo thằng Nam:

— Mày thử đọc cho tao nghe một tờ xem có hay không?

Thằng Nam ngượng dãi một cái:

— Để nghe nghĩ! Tao là đây là mày đây hẳn?

Dân năn nỉ:

— Thì dang nào mày cũng xem, mày đọc cho tao nghe nhớ mấy, mất gì?

— Không mất gì à? Mất hơi và nước bọt...

Thằng Nam nói xong, giở sách ra chăm chú xem một mình. Thằng Dân cau mặt lại nhìn. Thấy ông Nam đọc có vẻ khoái-trả lắm, nó vừa thêm vừa tức. Một ý phẫn-nộ và ham muốn ghé gớm thoáng qua tập mắt trong trẻo của nó, nó bỗng cái xuống bảo thằng Nam:

— Nam này! hay là mày dạy tao học rồi mày muốn bảo tao gì tao cũng nghe.

Thằng Nam ngừng đầu lên, cười một cách chế riễu:

— Bão gì mày? Mày còn có gì nữa mà bảo.

Thằng Dân nghiêm nét mặt lại:

— Mày hãy thử nói mày muốn gì đi, xem tao có được không?

— Tao muốn gì ấy à? Tao muốn mỗi ngày hái xu bánh dứa.

Dân mừng rỡ nói:

— Được, tao sẽ cho hai xu bánh dứa cho mày.

Thằng Nam vội xua tay:

— Thôi, có lấy cậu, cậu đừng nói khoe.

Thằng Dân phẫn-trần:

— Thật ấy mà. Tao có hai đồng bạc giấy để dành từ ngày thầy tao còn sống.

Thằng Nam vẫn chưa tin, lại hỏi:

— Thế tiền của mày đâu?

— Tao gửi có tao k. à. Để sáng mai tao đòi lại đưa cho mày giữ, rồi mỗi ngày mày trả hai xu bánh dứa đi.

Thằng Nam tỏ ý rầy lòng:

— Thật nhé! Thế bây giờ có thuốc lá bỏ ra đây một điếu cho tao hút đã.

Thằng Dân không lưỡng-lự, cởi nút khố lấy gói thuốc lá ra, và một điếu bằng hột ngô đưa cho thằng Nam. Thằng Nam lấy một chiếc lá da cuốn lại làm điếu, bỏ mỗi thuốc vào một đầu, rồi lại sai:

— Châm lửa đây đây cho tao!

Thằng Dân lại lấy hột củi xuống thổi cho lửa rơm đỏ ở đầu bỏ; mỗi bát lửa, nó lấy mấy chiếc da khô làm đóm, c. ăm lửa đưa lên tận tay cho thằng Nam.

Nam hút một hơi, rồi ngẩng mặt lên giới nhả khói ra. Có vẻ khoan-kh. cái lắm. Thằng Dân vội đi lấy chiếc điếu bỏ h. nốt chỗ sai, vì mỗi ngày bà Ba chỉ cho nó điếu một đồng Bào-dại thuốc, nên nó không dám hoang-ph. Thằng Nam thì một lúc sáu mới hết say, và cái xuống giới sách vừa nói:

— Tao hãy đọc: cho mày nghe một bài xem mày có thích không đã.



Rồi nó đọc:

LÀM NGƯỜI PHẢI HỌC

« Ngọc kin chẳng ghĩa chẳng mới,

« Cũng thành vô - dùng cũng hoài ngọc đi?

« Con người ta có khác gì:

« Học hành quý giá như si hư đời...!

« Những anh em đi học thôi thôi
« Ai còn mua thuốc dớn mới làm chi ».

Độc xong thằng Nam nhìn thằng Dân nói:

— Đây người ta bảo mĩt độc như mày thì ai còn thèm đốn mới làm gì.

Thằng Dân ngay người ra hỏi:

— Ai bảo thế mày nói?

— Ông Thánh chứ còn ai nữa.

Thằng Dân tặc tặc khôn:

— Ông ấy nói đúng quá mà này!

Thằng Nam xô vai.

— Còn phải nói.

Rồi nó bảo thằng Dân:

— Thôi, ngồi gần lại đây học đi: A, B, C...

— A, B, C...

Thằng Dân vừa học vừa nhìn theo ngón tay thằng Nam chỉ vào từng chữ một. Mới có một lúc, nó đã thuộc được mười chữ cái. Thằng Nam lại lấy que viết xuống đất cho nó tờ. Thế là cả học hôm ấy thằng Dân không thiết đánh khăng, không thiết thả diều, chỉ cặm cụi ngồi một chỗ hết học lại viết đã chữ là học trong sách in, và viết xuống đất. Nó có cái cầm tuồng ngày ngất của một người quê sắp được đi, một người mủ sáp được trông thấy ánh sáng...

Ba hôm sau, thằng Dân đã học hết 24 chữ cái và đương bắt đầu học sang văn bản, thì một buổi sáng bà Ba đi thăm đồng, thấy nó đương ngồi viết xuống đất với thằng Nam, còn trâu thì buộc vào một gốc cây bà vội cầm lấy nó để đánh lấy đánh đã. Bà vừa đánh vừa cười:

— Quên này giết thật! Tao nuôi mày ăn đi chăn

(xem tiếp trang 26)

Trong buồng riêng...

(Tiếp theo trang 9)

Lần nói về trận đấu.

Thưa trận lớn lao này LÂN vẫn điềm tĩnh đón nhận tất cả các sự tai hại và không tỏ vẻ hân học trên nét mặt gần gũi. Mac-Đoàn sát lại gần hỏi cảm tưởng Lân sau trận đấu. Lân tươi cười nói:

— Tôi đã đánh hết sức hay của tôi. Ba hiệp sau tôi kém Quảng. Nhưng còn năm hiệp trên?

Nghĩa là Lân trong lúc vừa xuống đài, tâm thần chưa định, còn ngỡ vặc cái thắng của Quảng. Không lẽ Lân thua cả tám hiệp hay sao.

Muốn phá tan mối nghi ngờ đó, đây là số hiệp thắng của hai võ sỹ:

Trận đấu có tám hiệp, Quảng ăn rõ rệt ba hiệp sau cùng, đến Lân cũng phải công nhận thế. Quảng lại được thêm hiệp thứ năm Lân đánh trái phép nữa. Theo điều lệ quyền Anh thì trong hiệp mà võ sỹ nào đã đánh một trái đâm, hiệp đó tự nhiên trở về địch thủ được. Thế là Quảng được hẳn đi bốn hiệp Lân không thể chối cãi được. Còn bốn hiệp kia, hai hiệp đầu hòa. Hai hiệp dưới, bốn trọng tài cho điểm Quảng trội hơn Lân. Vì dù Lân có thắng hai hiệp đó đi nữa Lân cũng vẫn phải thua. Vì Quảng được bốn hiệp, Lân được có hai.

Như thế Lân chẳng nên ăn hận gì về cái thua của chàng nữa.

Sang nói về sự thắng Phan.

Võ sỹ Sang « đầu quả gáo » danh tiếng lừng lẫy sau khi hạ đổ vang « technique » Tô, cụu vô địch Nam kỳ, lại gặp Phan. Sau khi thắng Phan vô sỹ hạng dưới và không có thành tích chi về vang, Sang tự lấy 1 m ngoài phòng về trận đấu với Mac-Đoàn:

— Người ta nói tôi không hạ được Phan, danh dự tôi tiêu mất.

Cho là tôi đánh nhẹ, không có đòn để liệt. Nhưng anh xem tay tôi đây. Cả hai ngón tay này xương gãy trong hiệp đầu.

Nói xong, Sang chìa hai tay không hề giấu tay cái treo xương sưng to lên cho tôi xem. Dù sao thì Sang cũng đã gặp Phan và không hạ được do vậy. Như thế: cái danh hạ Tô cụu vô địch Nam kỳ mất rồi. Và ngày nay công chúng thế nào mất cả tin nhiệm ở tài nghệ Sang « đầu quả gáo » rồi!

VÕ SỸ MAC-ĐOÀN

THẬT HỌC

(Tiếp theo trang 27)

trầu chứ nuôi mấy đi ăn để đi chơi à? Hừ! Thảo nào mà độ này con trâu nào cũng gây ỉa đi.

Từ nay, tao cấm chỉ không cho mấy chân trâu ở cách đồng này với thính Nam nữa.

Thế là ngày chiều hôm ấy, bà Ba bắt thằng Dần phải đánh trâu lên tận cồn đống Thượng chân một mình. Nó không dám cầm mang đến gần thính Nam nữa và những con nòi mới học được cũng dần dần xóa nhòa đi trong trí nhớ của nó...

Rồi mỗi khi nghe tiếng trống trường giục giã, thằng Dần lại thấy lòng nó đau thối lạy, và nó nhìn cái mái trường học lớp ngày tấy đỏ chói ở đằng đầu làng bằng một cặp mắt căm hờn và thất vọng...

HỌC-PHI

Thận là cơ quan trọng yếu

Trong bộ máy sinh-dục, thận là cơ quan trọng-yếu. Nếu thận bị bệnh, sự sinh dục sẽ có trở ngại.

Những bệnh về thận phát ra thế nào? Nhẹ thì mờ mắt, ù tai, đau lưng, mỏi gối, kém ăn, kém ngủ, một mệt tiểu năng đi, ngứa hạ nang nặng thì đi tiểu, mộng tinh, hoạt tinh, tinh không bền, nặng nữa thì dương sự bất cử.

Những bệnh về thận có khi còn khiến cho người ta giảm tuổi thọ nữa.

Nhưng mà chữa bệnh của thận không phải dễ dàng, biết bao nhiêu người hàng năm uống toàn những vị bổ thận, rút lại vẫn không thấy công hiệu.

Ấy là tại người ta chỉ biết bổ thận dương, mà không biết bổ thận huyết.

Nên nhớ rằng: « Thận cũng như các tạng khác cần đủ huyết dịch để nuôi tươi, mới có thể cường tráng ». Bổ thận mà không bổ thận huyết, cũng như đèn hết dầu sắp tắt, không rót dầu thêm, chỉ thêm dầu lên, dù có nỗ lực vái giấy, sau rồi cũng tắt.

BỔ THẬN HUYẾT TRẮNG THẬN DƯƠNG HOÀN SỐ 25 là thứ thuốc bổ thận huyết dịch để sinh thần dương khí, vì vậy công hiệu rất mau chóng đã chữa được nhiều người khỏi bệnh ở thận. Mỗi hộp 1550 đồng 3 ngày. (Thuốc viên và dây bằng máy, thơm dễ ăn).

SÁN, GIUN VÀ ĐAU DẠ DÀY

Nếu thấy ở hậu môn có ra con sán trắng ngắn như 10 mít, là trong ruột có sán sọc mịt lặn ngày sau nhón nó hay làm đau bụng, dùng BẠCH THỐN TRUNG LƯN DƯỢC, SỐ 28, bệnh mới mất 1 hộp, lâu 2 hộp, cam đoan 2 giờ đi ra con sán dài 12 thước tây là khỏi hẳn, (mỗi hộp 0\$80). Ngại nào muốn trị nghiêm, mới lại bán hiệu uống thuốc ngồi đợi 2 giờ ra hết sán mới phải trả tiền. Có giun hoặc sán kim dùng TRƯNG TÍCH TẮN người lớn dùng 3 phồng, trẻ con 1 phồng, « a hết, không phải tẩy, (mỗi phồng 0\$10).

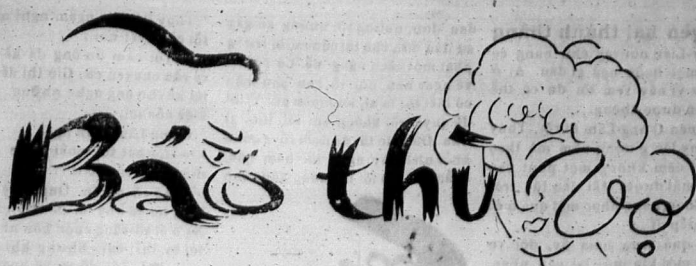
Đau dưới mào ác, lặn ra sươn, ở chửa, có khi nôn, đại tiện táo, là đau dạ dày, dùng BỔ TRUNG TIÊU ĐỘC HOÀN SỐ 45, một hộp 0\$50 một ngày, một 6 hộp khỏi hẳn, Thuốc ấy chữa được cả bệnh đau bụng kinh niên rất thần hiệu.

THUỐC TẾ THẤP LỘC HÀ 0\$30

Chữa bệnh tế thấp, tức xương, đau lưng, đau bắp thịt, gút chân rồi, tức, xung, phù v.v. một ly bột ngày, nặng 5 ly là khỏi. Thứ để M. Nào-vân-Lân chủ nhà thuốc:

Lộc Hà n°14 - Hàng Bạc HANOI

ĐẠI LÝ: Saigon. - Maison Quế-lâm n° 261B Paul Blanchy, Haiphong. - Mai Hinh 60 phố cầu đất. Bắc-ninh - Vinh-sinh 64 phố T.ân-an. Bắc-giang. Vinh-hung 27 phố Đào-kỳ. Hongay - Mai Hinh n° 7 Paris. Quảng-yên - Quảng-thái. Uông-bì - Trùng-không. Phay-yên. - Mai Hinh Phú thọ. - Mai Hinh. Việt-tri. - Quang-minh 81 phố Việt-lợi.



Của NHI-LANG - Tranh vẽ của MẠNH-QUYNH

Nàng như hết hơi, còn có giọng

hỏi:

— Chàng nói đứng đắn đó hay sao?

— Đứng đắn hẳn chứ!

— Thì ra những lời thế-hải minh-sơn chàng nói từ trước đến giờ đều giả dối cả hay sao?

— Đích thị.

— Đã thế thì tôi còn tin thế nào được lời chàng vừa nói là lời thực được.

— Thế mà lần này có nên tin lời tôi nói là thực!

— Thôi được, tôi cũng xin tin là thực. Nhưng chàng cũng nên làm phúc cho tôi biết rõ tôi đã làm nên tội tình gì đến nỗi phải chịu đau khổ thế này?

— Có thì không làm nên tội lỗi gì. Nhưng cái tội của cô chích là... con lươn Ngộ-ấp-sam!

— Nhưng chàng cũng nên cho tôi biết rõ đầu đuôi câu chuyện chứ?

Giang-lâm trầm ngâm, hai tay dút tại quần, đi bách bộ quanh phòng một lát rồi đồng ý nói:

— Tất cả do còn nhớ mấy bữa trước tôi có kể cho cô nghe câu chuyện một người làm công trong xưởng đóng tàu Nghiệp-sam, bị kết án vì phạm tội giết người thu ngân và cướp bạc...

— Có, tôi còn mang máng nhớ việc đó.

— Mà hình như bữa đó cô cũng ngờ ý rằng cô chịu tội kia bị án như thế là đích đáng lắm.

— Có lẽ...

Tóm tắt các kỷ trước

Giang-Lâm bị tội oan, quyết báo thù chủ chàng là ông Nghiệp-sam. Trước hết chàng lấy được vào nhà ông này, chiếm được trái tim Thủy-Liên là ái nữ Nghiệp-sam. Hơn nữa chàng cực lòng trong... Nhưng ngày tối tâm hồn, Giang-Lâm đã tìm một nơi nói rõ cho Thủy-Liên biết chàng vì lòng thù mà kết hôn với chàng chứ không phải vì ái tình...

— Vậy tôi xin nói để cô biết rằng tôi đây chính là người ấy vậy!

Thủy-Liên ngược mắt, điềm đạm nhìn lên. Nàng hình như suy nghĩ một hồi rồi nói:

— Khốn nạn trí suy xét của tôi chậm chạp lắm. Chàng đã nói chàng là người bị án đó, vàng thì tôi đã cũng tin như vậy. Nhưng tôi vẫn không hiểu sao chàng lại có lấy tôi?

— Để báo thù chứ còn để làm gì.

Để cho cả lão Ngộ-ấp-sam và chàng Lý-Vỹ mà cô vẫn ca tụng là người thẳng thắn, lương thiện kia, phải vì cô mà đau đớn lây. Hả! Hả! Ông chủ Nghiệp-sam tôi có được một chàng quý thế đã đi ăn cắp, đã phải ngồi tù, chắc chàng lấy làm vinh hạnh gì nhỉ? Còn cô Lý-Vỹ kia mấy năm trời tha thiết với đời sống chỉ mong chiếm được trái tim cô, nào ngờ tới ở ngoài vào « phồng » mất, như thế có khác gì xé tim, xé phổi hẳn ra không? Để báo lại cái cực khổ của tôi về tội mà bị họ đặt vào và làm trong 5 năm!

Thủy-Liên lầm nhảm:

— Năm năm trời, 60 tháng phải ở sa lăm, cực khổ biết là chừng nào.

— Năm năm trời, 60 tháng phải ở sa lăm, cực khổ biết là chừng nào.

Nàng lại mỉm cười, như nói một mình:

— Kể ra ta cũng ngờ nghề thực. Thì ra cái kế hoạch của chàng đã định rồi, định lấy một tên tội phạm, chỉ còn thiếu khóa mà thôi. Mà tự ta lại đem cái khóa ấy đưa tặng chàng... nghĩ cũng kỳ thực. Giờ thì chàng định thế nào?

Giang-Lâm không ngờ có câu hỏi đột ngột ấy, nên luyến quỳnh không biết trả lời sao. Chàng chợt nghĩ ra:

— Hay là cô bỏ đây về nhà chứ gì!

— Bỏ đây ngay đêm nay ấ y?

— Nếu có không sợ phải chung đụng với một kẻ đã giết người lấy của thì có ở đây cũ g được!

Thủy-Liên mỉm cười, ung dung đáp:

— Cái ái-tình của chàng tôi đã chịu đựng được, thì cái thù oán của chàng tôi có ngại chi. Tôi ở lại đây không đi đâu cả!

Giang-Lâm đã tưởng thế nào Thủy-Liên cũng vội bỏ nhà mà về ngay đêm ấy. Chàng ngạc-nhiên khi thấy Thủy-Liên trả lời như vậy. Im lặng một lát, Thủy-Liên nói làm cho chàng ngạc nhiên hơn nữa bằng câu sau này:

— Tôi ít tưởng thực nhưng từ nhỏ tôi không hề có chịu thua kém ai điều gì. Huống nữa cuộc hôn nhân này là một điều trung thân của tôi, tự tôi tự lấy. Nay bỏ ra về chẳng hóa ra tôi tự thú nhận là tôi thất bại ư? Vậy tôi quyết ở lại. Thôi đêm đã khuya rồi, tôi đã mệt lắm vậy xin mời... ông về buồng ngủ.

Giang-Lâm chẳng biết nói thế nào, chỉ đẩy cửa đánh thình một cái bước ra.

Chuyện bại thành thắng

Thủy-Liên nói vậy chứ năng có nhọc mệt hèn gì đâu. Ai ở vào địa vị này xem tôi đó có thể nghĩ đến việc không.

Che nên Giang-Lâm đi rồi, Thủy Liên tuy lên giường nằm mà thao thức cả đêm không một phút nào nhắm mắt được. Mãi đến lúc trời rạng đông, nắng hồng mặt quá mới ngủ thiếp đi...

Mãi quá trưa hôm ấy, đôi vợ chồng mới kia mới lại gặp nhau. Giang-Lâm ở trên gác đi xuống định ra vườn chơi, đi ngang sân nhà vào trong nhà thấy T. úy-Liên đang cầm các cành hồng vào trong là một cách rất tự nhiên bình thản. Tối qua khi nghe câu chuyện chàng nói thì nàng có vẻ khốn khổ vô cùng. Nhưng hôm nay, tuy sắc mặt nàng vẫn tái, nhưng có vẻ bình nhiên.

Giang-Lâm đẩy mạnh cửa bước vào, cô làm ra dáng hung hăng, mà hỏi:

— Thế nào?

Thủy-Liên ngẩng lên:

— A... ông đó ư. Tôi đã nghĩ ngợi cả một đêm qua rồi. Nhưng câu chuyện của ta vẫn chưa tới hết, nay muốn phải tiếp tục.

— Chính thế.

— Rước hết tôi hãy xin lỗi ông. Tôi nghĩ ngợi kỹ rồi, thì tin chắc rằng trong cái việc giết người cướp của ở Nghiệp-Sam trước, ông tất hẳn là có tội. Vậy mà tôi còn hỏi lại, cô ý nghĩ ngờ ông. Nay nói đến việc riêng của ta. Ông lấy tôi là để báo thù phụ thân tôi và Lý-Vỹ.

Nhưng thực ra hai người kia không bị trực tiếp đau đớn bằng tôi là vì tôi thuận kết hôn với ông không phải vì thù oán, không phải vì tôi bị kẻ tội phạm, mà vì tôi... yêu ông. Nào ông dùng con mắt đạo đức thì có thể là đúng trong một trường hợp của tôi búp dẻ.

Như thế lời ông những thành thực, tự làm của thực ra. Giang-Lâm tự nhiên thấy bồi hồi trong dạ. Nhưng chàng cũng cố vờ như mình chẳng để ý.

— Dù có nói thế nào đi nữa thì hành động của tôi đã định quyết định chẳng thay đổi. Bây giờ và bị

đau đớn, nhưng rồi những kẻ gây sự đau đớn cho tôi cũng sẽ bị trừng phạt một cách nặng nề. Có thể về ngay nhà, nói rõ cho phụ-thân tôi biết tôi là ai, tôi muốn gì. Ý tôi đã quyết rồi không nói lời thoái giã nữa. Ông là tôi đã đuổi tôi đi, không như này ngày tôi hôm qua, chẳng rõ sao tôi lại dùng túng cho



có ở lại. Nhưng từ nay tôi quyết không từ bỏ ai cả. Có muốn đi đâu thì đi, tôi không biết có là ai nữa!

Thủy-Liên ngẩng lên. Nét mặt nàng bỗng sáng rỡ và tươi. Tuy vậy nàng vẫn dịu dàng nói:

— Cha! Ông nói dễ nhỉ. Để thường tôi chia sẻ ông muốn làm gì thì làm ư? Ông có chương trình hành động của ông? Tôi thì cũng có chương trình hành động của tôi!

Thấy liên lại ngẫm nghĩ một lát rồi cô quyết nói:

— Tôi cảm ơn ông đã kể rõ tất cả câu chuyện cũ. Giờ thì đến lượt tôi kể cho ông nghe những... điều kiện của tôi.

Giang-Lâm kinh ngạc:

— Có bắt tôi phải nghe những điều kiện của ông ư?

— Là có nhiên. Ông có ý muốn sống tôi về nhà tôi để chờ cả thiên hạ biết rõ-ràng cuộc hôn nhân của tôi bị thất bại. Nhưng không tôi chịu thế. Tôi đã có kế hoạch của tôi. Ông lấy tôi cốt để báo thù, nhưng tôi e rằng sức ông chưa làm nổi.

Giang-Lâm mỉm cười nhìn vào mặt vợ:

— Còn tôi thì quyết rằng có sẽ bị đại bại. Là vì trong tay tôi có một cái khi giới rất mạnh tức là lòng yêu của cô.

Thủy Liên phá lên cười:

— Vẫn biết tôi lấy ông vì ái-tình thực, nhưng sau câu chuyện hôm qua thì còn tình nghĩa gì nữa. Vậy thì ông hãy nghe những điều kiện của tôi. Ông muốn tôi về nhà tôi, nhưng tôi cứ ở lại đây. Tôi với ông vẫn là vợ chồng. Đối với con mắt người ngoài ta vẫn yêu nhau. Hãy chờ cho hết ba chủ nhật giăng báo thủ của tôi sẽ dập.

Giang-Lâm nhìn con người bé nhỏ, eo lá ấy mà kinh ngạc, vì người ấy có cái ý chí cực là mạnh mẽ. Sau chàng chẳng nói:

— Tôi được, tôi cũng chờ đợi theo ý cô. Tôi sẽ có làm ra mặt một người chồng sung sướng.

Nói đoạn chàng bỏ đi ra mất. Hình như Thủy Liên quyết theo chàng sống trong nhà của mình. Nền ngay sáng sớm hôm sau vẫn thấy Giang-Lâm đứng ngửa ở trong buồng ra để đi chơi, nàng liền gọi giật ngay lại:

— Ông không đi một mình được, rong trai còn có con ngựa nào cho tôi đi không?

— Có cũng muốn cưỡi ngựa ư?

— Theo điều kiện của tôi thì ta phải làm ra mặt một đôi vợ chồng mới. Vì thế mà tôi không để ông đi một mình, tất có phải tôi đi kèm?

— Cũng được. Vậy về vào thay vợ phụ nữ kỳ binh đi.

Vài phút sau đôi vợ chồng mới đã song song cưỡi đôi ngựa đi ra khỏi trại.

Từ hôm ấy tuy hai người ăn ở với nhau, bề ngoài vẫn ra vẻ đôi vợ chồng thân mật, nhưng Giang-Lâm nhận thấy rằng Thủy Liên tránh không để cho chàng đụng đến người nàng. Lâm khi lại còn cưỡng lại ý muốn của chàng. Biết vậy, lấy làm khó chịu cho lòng tự ái của mình mà Giang-Lâm cũng phải nổi.

Về vấn đề tiền bạc thì Giang-Lâm bắt buộc phải theo ý muốn của chàng là những khoản tiêu riêng cho nàng đều phải lấy ở trong quỹ của Giang-Lâm chứ không được dùng tiền riêng.

Thủy Liên cũng chịu theo như thế.

Ba tuần hủ nhứt thấm thoát đã hết. Đôi vợ chồng trở về và Luân Đôn ở trong một tòa nhà cực kỳ rộng rãi. Các bạn hữu kéo đến chơi không ngớt. Ai cũng thấy rõ hai vợ chồng nhà ấy âu yếm nhau là thường, không có điều gì khác cả. Cả đến ông Nghiệp-Sam cũng yên trí là con gái, và con rể thực là ý hiệp tâm đầu, không có một điều gì trịnh lịch cả. Thì ra Thủy Liên đã giấu không cho cha biết câu chuyện báo thù của Giang-Lâm.

Một bữa Thủy Liên ngồi một mình với ông Nghiệp-Sam trong phòng giấy, làm bộ nhàn nhàn bồi lại câu chuyện anh chàng giết người cướp của ở nhà anh Nghiệp-Sam ngày trước, rồi nghe hết câu chuyện

nàng thông thả hỏi cha:

— Vậy ra phụ thân nữ bước chân lên đầu đi du lịch giữa lúc con người ấy phải vào để lao ư? Sao phụ thân không tiếp bản một lần?

Ông Nghiệp-Sam giờ hai tay lên trời:

— Thì ta biết thế nào được. Việc ấy hoàn toàn giao cho Lý-Vỹ là một người rất công bằng, chính trực.

— Biết đâu người công bằng chính trực lại chẳng có khi nhầm lẫn?

— Nhưng hồi ấy có đã chứng cứ rành rành.

Thủy Liên chợt gắng lên thấy Giang-Lâm đang tựa đầu vào khoảng tay nghe thì nàng cười mà hỏi rằng:

— Kia mình đến bao giờ đấy?

Ông Nghiệp-Sam cũng quay lại nói:

— Kia anh đấy ư? Ta đương thuật rõ cho Thủy Liên nghe một câu chuyện cũ xảy trong nhà máv ta trong mấy năm nay. Thủy-Liên cho rằng ta nên tiếp kiến cha con người bị cáo ấy mới phải.

Giang-Lâm lạnh lùng mà bồi:

— Vậy ra anh chàng ấy có xin yết kiến ông ư?

Thủy-Liên vội vàng trả lời ngay

thay cho cha:

— Có, có, nhưng lúc ấy cha và em lại mắc bận đi du lịch thành thử ra không thể theo ý chàng ta được.

Ông Nghiệp-Sam nói chen vào:

— Con gái tôi sao lại nhiều cảm tình thế. Chỉ biết rằng người ấy thực đáng tội; vì đã đủ chứng cứ giết người lấy của. Ý anh thế nào Giang-Lâm?

Giang-Lâm cười gằn:

— Xin ông thử hỏi, tôi chưa biết ông nghĩ những gì? Hiện tôi đang nghĩ rằng biết sau mấy năm ở tù lao; người kia đột nhiên đến trước mặt ông hỏi lại câu chuyện cũ thì ông nghĩ thế nào?

Ông Nghiệp-Sam dưng dậy vội gằn mà rằng:

— Hừ phải tội năm năm chắc là bay giờ hết hạn rồi. Vậy mà để lâu chẳng thấy ai nghe nói đến bản cũ. Thời ta có việc bận hại con ư lại.

(còn nữa)

NGỌC-THỎ

Thợ khéo, cần thận, sạch sẽ, lịch sự là những đặc điểm của:

Hiệu hớt tóc và nhà Tắm

PHẠM-NGỌC-PHÚC

N 8 Rue Robaud - Hanoi

(Góc phố hàng và phố dền)

CÁC BẠN HÃY ĐÓN XEM : LÊ-VAN-TRƯỜNG

Quyển đầu trong tập văn « Phê bình các nhân vật hiện thời » của LÊ KHAI VIỆT. Một lối văn phê bình tâm lý rất mới lạ. Các bạn nên có ngay quyển này để về sau có đủ cơ tập nói về các văn sĩ mà các bạn cần phải hiểu về. Có thể hiểu được các tác phẩm của các văn sĩ ấy. Mọi quyển nói về văn sĩ nào đều có in ảnh. Sách in rất đẹp. Thực là tập văn hoàn toàn về cả nội dung và hình thức. — Giá bán : 0,120

KINH-TRƯỜNG xuất bản

THẬN NỮ, DI-TÌNH, LIỆT ĐƯƠNG, SỤY NƯỚC VÀ LINH-DỤC

Thận là bộ phận quan trọng nhất của cơ thể con người. Nếu thận yếu thì cơ thể sẽ suy nhược, dễ bị bệnh tật. Đây là một cuốn sách khoa học, cung cấp kiến thức về cấu tạo, chức năng và cách bảo vệ thận. Sách được viết bằng ngôn ngữ dễ hiểu, phù hợp cho tất cả các đối tượng độc giả. Giá bán: 0,120.

HÀNG GIẾM TÀI

Trắc-Vỹ 02 HÀNG CỐT

là một nhà thuốc đông dân, nổi tiếng nhất về mẩn lậu, giang mai

ĐẠI LÝ:

Kinh-Trường, Hanoi, Việt-Nam.

Các thành phố tại Việt-Nam.

MỤC BÚT MÀY

FOOR
LA TỐT NHẤT

Lọ nhón 0540
CÓ BẢN KHẮP MỌI NƠI

Nhân duyên kỳ quặc

Phải, phải, chính vậy, Charlie đã bỏ chúng tôi để ra đi rồi! Hắn đã đi theo cái xe bốn bánh—nhà của hắn ở—đi. Đầu tiên thì ở trước cửa hàng cà-phê của tôi bằng mắt cái nhà kỹ quốc của anh chàng gang hồ kia, tôi cũng coi thường. Nhưng rồi lâu lâu tôi thấy nhớ hắn. Nhớ một cách buồn bã vô cùng.

Tại sao Charlie lại đi? Chao ôi! Chỉ vì một người đàn bà thôi, thật rất thường! Nhưng hắn mê một người đàn bà thì tôi ngạc nhiên hết sức. Nghĩ lại cho cùng thì những anh chàng «ngang ngửa» ấy, ăn nói rất bướng bỉnh, và ra vẻ chân chương cả một việc, phải phải những anh chàng ấy lại là những thằng cha dễ cảm gái và dễ lừa thân vì gái nhất!

Nói thật ra thì Charlie làm những chuyện vô vẩn vì đàn bà không phải là ít. Nhưng hắn được cái khá là bản thiện lối ngay và cười một cách không ai giận nổi. Thường thường, một đôi khi, tôi đến, hắn thường sang nhà cà-phê của tôi để kể lại những cuộc tình duyên của hắn với một sự ra vẻ hồi ý-kiến của tôi!

Và đã bao nhiêu lần hắn thất vọng, không biết lần gì nữa: tôi phải tốn không biết bao nhiêu lời khuyên mới an-đi nổi hắn. Tôi đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần với hắn rằng: đừng ngại, rồi công việc sẽ xong xuôi cả. Và lần này thì tôi nói rằng: vì công việc xong xuôi thật.

Công việc đã xong xuôi rồi...

Nhưng mà lúc đầu thật là thời, rắc rối quá... Tôi cần phải nói với các bạn rằng Charlie sống ở trong cái nhà bốn bánh của hắn y như thể một con gấu, một con gấu với bộ lông xù xì—Charlie thường mặc một bộ quần áo cộm lấm cho anh ta béo phì ra. Vì anh ta coi chuyện

Tùng - Hiệp thuật theo phim «Mariage double»

ăn mặc là một chuyện không đáng để ý đến. Hắn ta chỉ luôn luôn tiếp ở nhà của hắn một cặp nhân tình trông thì xinh xinh và đẹp đôi đấy, nhưng thật ngớ-ngẩn. Cặp nhân tình này lúc nào cũng chỉ mơ ước được đến Hollywood để đóng xi-nê và trở nên những ngôi sao chớp bóng ăn hàng vạn bạc lương. Họ chỉ luôn luôn nghĩ ra những chuyện phim do họ đóng vai chính ở trong những studios tưởng tượng. Và Charlie cũng giúp họ để bàn định về lối đóng trở và cách quay phim. Có thể tôi mới hiểu rằng mặc dầu những đóng điện, ngang tang, gượng nổi oang oang, Charlie nhiều khi lại trẻ con và ngây thơ hơn ai hết!

Tuy vậy có một điều thường làm cho Charlie phải nghĩ ngợi nhiều là dù mãi mà đóng phim thế nào mặc dầu, cứ đúng 7 giờ tối là cặp nhân tình kia: Irène và Waldo đều cùng như một cái máy, đứng phắt dậy và bảo:

— Thôi chào anh, chúng tôi phải đi ngay bây giờ! Chỉ Margit đang đợi chúng tôi!

Margit là chị của Irène. Nàng cai quản một nhà bán quần áo cho đàn bà rất lớn, nàng cai quản gia đình nàng, nàng cai quản các cuộc đời của Irène, con gái nàng nữa. Mỗi lần nàng lại sửa soạn để cai quản cả Waldo chẳng sắp cưới của Irène. Chà! Margit quả là một người đàn bà có nghị lực.

Nhưng rồi mỗi Charlie cũng dám cãi, hắn ta hét tướng lên:

— Vậy ra hai cậu, mọi người không có ai người nào sao mà cứ để cho Margit sai khiến mãi. Còn anh,

Waldo anh có phải là một thằng đần ông hay không? Irène, cô chị gái của cô đồ tợn—hề nao mà hai «cậu, mọi» phải sợ đến thế?

Cặp nhân tình chỉ biết cười xòa: — Không không, anh Charlie à, anh đừng nói thế. Chị Margit là một người đàn bà rất tuyệt. Chị thông minh và đẹp lại lắm. Nhưng Charlie không tin như thế!

Margit đã định rằng Irène sẽ lấy Waldo. Lễ cưới sẽ làm vào một trong tuần lễ sau và cặp vợ chồng ấy sẽ đi chơi «tuần trăng mật» ở Honolulu.

Tuy vậy Irène đã bắt đầu lấy làm khó chịu về cái quyền hành của chị. Vì những lời khuyên răn, xui bầy của Charlie dần dần làm lung lay cái sự Margit ở lòng cô. Và Irène nhìn một cách vẻ thương hại, vừa tức tới Waldo vì chồng sắp cưới của cô vẫn kính nể, vẫn tôn sùng Margit một cách chân thành như trước.

Bởi thế cho nên cái ngày mà Charlie kéo Irène và Waldo lại nhà tôi—vi ở đây có một cái phòng rộng rãi đủ cho cặp nhân tình này đóng một được cái «sen tình ái» hay nhất trong cuốn phim tưởng tượng của họ—thì Irène vui vẻ nhận lời ngay, mặc dầu Waldo vẫn lặng lẽ phản nản:

— Anh chỉ sợ... chị Margit đợi chúng mình lâu quá thôi...

Nhưng Margit làm gì có đợi lâu. Vì giữa bữa cơm tối nàng ăn một mình ở nhà, sau khi đã nghĩ ra rằng bạn Waldo và Irène lại về như thế này không phải là vì về chậm nữa thì nàng đứng ngay dậy, mặc áo vào và hỏi đầy tớ:

— Chúng mày có biết Waldo và Irène đi đâu không?

— Có lẽ họ đang ở nhà anh chàng Charlie vì họ thường rủ nhau đến chơi với Charlie suốt ngày. Nhà của Charlie là một cái xe—một cái buồng có bốn bánh xe—tổ đàn ở bãi đất trống ở đầu tỉnh.

Tức thì Margit vọt đi tới đến nhà Charlie. Nhưng thấy cửa đóng, cô liền lần mò sang nhà tôi và tò mò nhìn qua cửa sổ. Và nàng nhìn thấy Charlie đang ôm Irène để ghi dấu cơ xuống mà đặt vào cặp môi của cô một cái hôn nồng cháy

hiền. Vì tuy bị tắt vào má nhưng chính trái tim của Charlie lại chịu ảnh hưởng của hai cái tát kia. Ngay chiều ấy, Charlie đã lại tìm tới để mà hết lời ca tụng cái người đã ban cho anh chàng hai cái tát kia: — Trời ôi! Sao lại có người đàn bà gan dạ và quả quyết như thế? Sao mà nàng đẹp, khôn ngoan và lịch sự như thế nhỉ?

Nghe anh chàng nói tôi không khỏi ngạc nhiên. Nhưng sang hôm sau tôi lại ngạc nhiên bao nhiêu dưới cặp mắt lững lờ của Waldo. Thì ra Charlie đang dạy cho Waldo và Irène biết thế nào là một cái hôn có thể chụp vào phim được đẹp. Nhưng Margit thì không biết thế, nàng ngạc nhiên hết sức. Và nàng chẳng ngần ngại một giây đồng hồ, nàng bậm mõ mở cửa vào và túm lấy Irène đẩy ra cửa, vừa đi vừa mắng:

— Irène về ngay! Còn Waldo nữa, xin mời anh rời bỏ cái gian buồng này để về nhà rồi tức khắc!

Nhưng Charlie đã đứng ngay ở cửa phòng để ngăn Margit lại:

— Vậy ra có lúc nào cũng quay rồi người ta sao? Có như thế thì ngang ngửa quá, ôi không hiểu tại

sao từ trước đến nay Irène vẫn cứ chịu được mệnh lệnh của cô hoai!

Margit cảm giận đến cực điểm, nàng hét lên:

— Thế nào, ông có để cho tôi ra khỏi đây không thì bảo?

Charlie cười khi ra về chế nhạo.

Tức thì Margit tát vào mặt Charlie hai cái tát—tôi chưa từng bao giờ thấy hai cái tát kêu như thế. Charlie thì ngất ngưởng, trong lúc ấy thì Margit đã mở cửa đi thẳng và đem theo cả Irène và Waldo nữa.

Các ngài muốn hiểu ra sao thì

hiền. Vì tuy bị tắt vào má nhưng chính trái tim của Charlie lại chịu ảnh hưởng của hai cái tát kia. Ngay chiều ấy, Charlie đã lại tìm tới để mà hết lời ca tụng cái người đã ban cho anh chàng hai cái tát kia:

— Trời ôi! Sao lại có người đàn bà gan dạ và quả quyết như thế? Sao mà nàng đẹp, khôn ngoan và lịch sự như thế nhỉ?

Nghe anh chàng nói tôi không khỏi ngạc nhiên. Nhưng sang hôm sau tôi lại ngạc nhiên bao nhiêu



— Có Margit ở! Có không thể nào sai biệt được tôi như từ xưa có lần sai biệt mọi người đâu!

nửa khi nghe thấy tiếng Margit—người đàn bà ngang ngửa kia—gọi tôi—phản cho Charlie để nói với nàng những cái gì không biết. Và sau hết chính Charlie đã giải lo bằng lòng tiếp Margit ở nhà chàng buổi chưa nay!

Cuộc gặp gỡ ấy thực ngộ nghĩnh. Vì Margit nói cho Charlie hay rằng: Irène sau khi nhận thấy Waldo như mi què, và nhất là cái hôn của Charlie hôm nọ đã làm cho cô đổi tâm tính, nên tôi gọi cho Irène kêu ầm tím với chị rằng:

— Từ xưa em đã nhầm! Em

không yêu Waldo nữa và tự bây giờ tôi đi tìm của em là chỉ để dành riêng cho Charlie mà thôi!

Margit kể xong chuyện và kết luận: — Anh phải giúp tôi để cứu Irène khỏi cơn mê muội ấy. Anh phải thế với tôi rằng anh sẽ không gặp mặt Irène nữa.

Charlie chịu thế, nhưng bất Margit hàng ngày phải lại đẩy để cho chàng vẽ một bức tranh thật đẹp. Và như thế hai người đã gặp nhau

luôn. Để cho hai người cùng nhận ra rằng mặc dầu những bề ngoài lộ bích, những cử chỉ ngang tàng, những lời ăn, tiếng nói bướng bỉnh, Charlie và Margit đều có một tâm hồn rất đẹp và rất đáng yêu. Từ đó hai người thân thiện với nhau lắm.

Nhưng cái tình yêu điên dại của Irène xuất nữa đã làm hỏng việc: và mặc những lời Margit đe dọa—vì Irène vẫn nghĩ rằng chỉ yêu cô Charlie thôi—nên một bữa kia cô xông đến nhà Charlie để thổ lộ tình yêu. Charlie sợ quá vì chàng đang chờ đợi Margit và chàng không biết làm thế nào để cho Irène phải ra về! Thế rồi Margit đột nhiên đến và trông thấy Irène ở nhà Char-

lie đi ra. Nàng thất vọng hết chỗ nói vì nàng vẫn thầm yêu Charlie từ lâu. Nàng tưởng Charlie đã sai lại nàng để tiếp Irène. Và sau Charlie yêu Irène sao? Có lẽ vì thế nên Margit nhểch máng Charlie tàn tệ: — Anh tội lắm. Tôi sẽ không bao giờ lại chơi với anh nữa...

Margit giữ lời và ra đi thật. Charlie đau lòng quá, mà biết phân giải nỗi oan ra làm sao đây? Tôi phải an ủi chàng thật nhiều nên chàng mới đến chán nản. Rồi chàng nghĩ ra một cách...

Chàng bảo với Margit rằng chàng quá thật yêu Irène. Và chàng giữ lấy Irène. Nhưng trong khi ấy thì chàng dần dần tin rằng chàng sắp sửa lấy Margit. Rồi ngày cưới đến, bạn hữu xô nhau lại nhà Charlie để mừng cô dâu, chú rể. Nhưng cô dâu chưa hề thấy mặt Margit. Thậm chí đến nỗi khi ông cố đạo làm phép cưới hỏi Charlie có bằng lòng lấy Irène làm vợ không thì Charlie nói lảm nhảm quanh mãi. Sau hết ông cố đạo phải gắt rầm rĩ lên thì Charlie mới ngẩng ngơ đáp:

— Không, tôi không lấy Irène. Và chàng run run quay lại phía Margit đã bảo:

— Có Margit rồi! Tôi lấy sao được Irène vì lòng tôi chỉ yêu có Margit thôi.

Tức thì Margit cười một cái cười làm cho nàng đẹp thêm trăm phần, nàng bảo:

Sây-sập-xi

Xy là tên các bác làng chơi út cho thuốc cường dương Quảng Ty (42). Thuốc hơi chế ở bên Tàu, hiện hiện ngày lúc khác, nó giúp cho đàn ông được hoàn toàn mãn nguyện trong việc giao tình. Rất có ích cho những người bị liệt dương, di tinh, mộng tinh. Mỗi lọ giá 10 đồng 20 lần. Gửi lặt hơ giao ngay.

Đào - Lập

97, Hàng Bài, Hanoi

— Sao anh không nói với tôi từ trước?

Mọi người đều ngạc nhiên nhất là Irène vừa bị Charlie bỏ rơi. Nhưng hai cánh tay khéo mạnh đã vác nàng lên một chiếc ô-tô để đem đi. Đó là Waldo mà mấy bữa rày Charlie đã phải tốn nhiều công để dạy cho chàng được bạo dạn, ngang tàng. Irène không ngờ Waldo, người tình cũ, lại thay đổi từ mềm yếu đến bạo dạn nhanh chóng đến như thế. Và nàng ôm lấy chàng hôn tíu tít...

Trong khi ấy thì ở trong cái buồng có bốn bánh — nhà của Charlie — một trận đánh nhau bỗng nổi lên vì các ông bạn của Charlie điên ruột lên về cái tình vợ vãn của chàng. Họ phá nhà, phá cửa, đập vỡ lung tung. Sau đó thì họ vui cười bỏ ra đi, mặc Charlie và Margit — cả hai vãn lấy nhau — nằm chết ngất trên sàn gỗ.

Nhưng sáng hôm sau cái xe kia đã biến mất rồi và đem cả Charlie, và Margit đi theo.

DÙNG THÍ-NHIỆM

Thuốc Trờ Lao không mất tiền

Thuốc chữa lỵ Lao của nhà thuốc Thượng-Dức nổi tiếng nhất ở Bắc-kỳ, vì ai tập sinh ra Lao hoặc đã bị bệnh này chữa trị thấy dần khỏi, hoặc thử đem có vớ thuốc đem điều trị khỏi. Dùng 6 hộp, như 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636, 637, 638, 639, 640, 641, 642, 643, 644, 645, 646, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 653, 654, 655, 656, 657, 658, 659, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 675, 676, 677, 678, 679, 680, 681, 682, 683, 684, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 702, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721, 722, 723, 724, 725, 726, 727, 728, 729, 730, 731, 732, 733, 734, 735, 736, 737, 738, 739, 740, 741, 742, 743, 744, 745, 746, 747, 748, 749, 750, 751, 752, 753, 754, 755, 756, 757, 758, 759, 760, 761, 762, 763, 764, 765, 766, 767, 768, 769, 770, 771, 772, 773, 774, 775, 776, 777, 778, 779, 780, 781, 782, 783, 784, 785, 786, 787, 788, 789, 790, 791, 792, 793, 794, 795, 796, 797, 798, 799, 800, 801, 802, 803, 804, 805, 806, 807, 808, 809, 810, 811, 812, 813, 814, 815, 816, 817, 818, 819, 820, 821, 822, 823, 824, 825, 826, 827, 828, 829, 830, 831, 832, 833, 834, 835, 836, 837, 838, 839, 840, 841, 842, 843, 844, 845, 846, 847, 848, 849, 850, 851, 852, 853, 854, 855, 856, 857, 858, 859, 860, 861, 862, 863, 864, 865, 866, 867, 868, 869, 870, 871, 872, 873, 874, 875, 876, 877, 878, 879, 880, 881, 882, 883, 884, 885, 886, 887, 888, 889, 890, 891, 892, 893, 894, 895, 896, 897, 898, 899, 900, 901, 902, 903, 904, 905, 906, 907, 908, 909, 910, 911, 912, 913, 914, 915, 916, 917, 918, 919, 920, 921, 922, 923, 924, 925, 926, 927, 928, 929, 930, 931, 932, 933, 934, 935, 936, 937, 938, 939, 940, 941, 942, 943, 944, 945, 946, 947, 948, 949, 950, 951, 952, 953, 954, 955, 956, 957, 958, 959, 960, 961, 962, 963, 964, 965, 966, 967, 968, 969, 970, 971, 972, 973, 974, 975, 976, 977, 978, 979, 980, 981, 982, 983, 984, 985, 986, 987, 988, 989, 990, 991, 992, 993, 994, 995, 996, 997, 998, 999, 1000.

Thuốc rất hay, ai uống cũng công hiệu, những ai đã chữa khỏi ở được hoặc nhà thương, chưa khỏi, nhưng em đã các giấy tờ, sẽ được đăng thử không mất tiền, để lo sự công hiệu của thuốc.

NHÀ THUỐC THƯỢNG - ĐỨC

Sáng lập lâu năm tại Hanoi

— 15 Mission, phố (Nhà Chung) —

— Xem mạch, cho đơn, dạy học theo lời hàm-thu. Trong nhà thuốc có đủ các danh y khác từ giúp việc.

Nguồn văn tìm vàng

(Tiếp theo trang 10)

Chánh Hồng - ú - Toàn làm ra bài thơ gọi tên sao này, tôi là thật gọn gàng mà dạn dối, thông thiết.

煙槍即銃槍
白打自受傷
多少英雄漢
困死在高床

« Yên sương tức súng-sương

« Tự đả tự thụ thương

« Đa thiêu anh hùng hán

« Khốn tử tại cao sàng »

Có thể dịch ra quốc văn như vậy:

« Đạn tầu là cây súng.

« Minh tự đánh mình đat

« Anh-hùng biết bao kẻ,

« Chết rũ trên giường cao. »

X. Y. Z.

Họ đã ra đi tìm một chỗ yên lặng khác để chôn hương những ngày — từ nay sẽ luôn vui đẹp — của hạnh phúc và của ái tình.

TÙNG-HIỆP

DIỄN VÌ CƯỜI THỀ-THAO

Cuộc đi vòng quanh Bắc-kỳ bằng xe... cao-xu!

Thời buổi này là thời buổi mạnh được, yếu thua, thời buổi của sức mạnh, cái sức mạnh đem người ta đến chỗ vinh quang thắng lợi.

Các bạn hãy đưa mắt nhìn xem các nước: phong trào thể thao mỗi ngày một lan rộng do đạo tạo ra mỗi năm hàng triệu nam nữ thanh niên khỏe mạnh, tinh nhanh, và sẵn sàng sẵn thân vào cuộc đời phấn đấu.

Bởi thế, muốn cho nước « Đại-Việt-Nam » được khỏe mạnh và có tên tuổi với hoàn cầu, chúng tôi đã chẳng ngại vượt qua những sự khó khăn để đi tới cuộc thể thao cực kỳ lớn lao này.

Sau khi đã lựa chọn rất kỹ càng và bàn xét về những dự định về cuộc hành trình, chúng tôi đã gạt bỏ hẳn ra ngoài các ý kiến định xin tổ chức những cuộc « Bơi nước và bơi cạn vòng quanh Bắc-kỳ », « Đi bộ vòng quanh Hanoi », « Nhảy bị vòng quanh Đông dương », « Đi cá-kheo hoặc nhảy lò cò vòng quanh Hải-phong » chúng tôi đã quyết tổ chức cho thành « Cuộc đi vòng quanh xứ Bắc-kỳ bằng xe cao-xu » và lần này vừa mới đăng lên báo là đang trăm : người của Trung, Nam, Bắc đã gửi thư về hoặc khen ngợi hoặc hưởng ứng. Chúng tôi cảm động và cũng và xin đa tạ tấm lòng của tất cả các bạn thể thao — kể cả các bạn không gửi thư đến.

Muốn đề cho các bạn khỏi sốt ruột : chúng tôi xin nói ngay đến cuộc « Đi vòng quanh Bắc kỳ bằng xe cao-xu » này:

Muốn dự thi cuộc thể thao này rất dễ, chỉ cần có hai-nười thôi. Hiện đã có một người rồi. Người ấy là bị sinh đây! Vậy chỉ còn thiếu một người nữa, bạn nào muốn dự thi xin gửi đơn đến ngay, để cho chúng tôi được sớm định ngày cho cuộc khởi hành.

Tất cả người tự hỏi: — Tại sao lại cần có hai người thi cuộc đi « Vòng quanh Bắc-

kỳ bằng xe cao-xu » này mới thành? Vì rằng đi xe cao xu bao giờ cũng phải có một người ngồi, một người kéo. Người ngồi trên xe để nhìn phong cảnh và, nếu cần đến, để viết ký sự và dự các bữa tiệc mừng ở các tỉnh — thì cẳng đáng các công việc nặng nề ấy đã có bị sinh đây.

Còn người kéo xe thì bạn nào muốn nhận chán đó phải là một người khỏe mạnh, bền sức tinh nhanh ần ít, biết nói tiếng Pháp và nếu biết nói Anh-văn càng hay.

Thế lệ như thế thật rất cổ dăng ; xin các bạn gửi đơn dự cuộc đi : tòa báo trước ngày 31 décembre 1940 này.

Muốn tránh khỏi những người phiền nhiễu và ỉch nên chúng tôi cần phải lựa chọn các người dự cuộc một cách kỹ càng! Vậy, hai ngày sau khi đơn dự thi được nhận người dự cuộc phải đem ngay xe «ay của mình lại để kéo thử thì trong hai tháng lễ không nghĩ. Nhớ đem theo 118 đồng để ký quỹ. Tiền ăn ở lại nhà thì trong hai tháng tập sự ấy người dự cuộc phải chịu.

LỜI DẶN RẤT CẦN : Xe cao xu hỏng đâu, gãy ở đâu người dự cuộc phải chữa lấy — do tiền túi của mình.

Các giải-thưởng sẽ đăng báo sau.

TÙNG-HIỆP

Lời rao vặt

Rất nhiều đồ kỷ-niệm như tranh ảnh, đá sỏi, đá ký, vỏ ốc, lá khô để bán cho các ông bà nào ở nhà mà muốn khoe với chúng bạn rằng mình mới đi chơi xa về. Cam đoan sẽ làm cho các bạn của người rao vặt ước ao, thêm muốn.

Cần mượn ngay 10 tháng bé con để giữ các cánh cửa sổ ở nhà khỏi bị gió đập ra.

Édition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Van N° Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van 36, Boulevard d'Orléans, Hanoi Trappeur-complétes Certifié par l'insertion

LE GÉRANT: NGUYỄN ĐOÀN-VƯƠNG

Uluuone

đẹp vào làm mất giấc ngủ. Nhớ đem theo áo đi mưa để phòng lúc giờ mưa bão. Người không đứng đắn xin đừng lại!

Vấn sĩ có tài, sẵn lòng đời thơ bính tây chảnh, xô lơ sườn, cơm nắm, thịt kho. Thơ cũng hạng trên nhưng đặc biệt hơn chỉ đánh đối với jambon hay cá hộp. Lại ngay 151 hàng Thiệu. Mau kéo hết.

Xe đạp gần như mới bán gần như cho vì có việc về quê. Ai mua nhớ đem theo cadre fourche, guidon và xích để lắp vào thì có thể đi được ngay.

Hội hiệu Tăm-Tăm sắp mở ở hàng Bô.

Đồng hồ đánh thức chuông không kêu đủ cho các người muốn dậy trưa đúng. Cùng thứ gây nhưng mặt đồng hồ không có chữ, không có kim, ở trong đồng hồ không có mấy móc.

Hàng cam đoan cực tốt.

Nên mua ngay kéo hết.

Nấu nướng

Lời hỏi

Thưa ngài ở vùng chúng tôi có nhiều chim sít lắm. Bộ lễ một giống chim thật ăn rất đáng. Nhưng thời buổi kinh tế này mà gà ăn thì bỏ nó vào một nồi nước rồi đốt củi đun, cách để nấu thịt sít ăn cho được ngon. Vạ tạ.

Trả lời

Muốn nấu sít ăn cho được ngon thật khó. Tuy vậy nếu ngài cho chúng tôi xin chỉ dẫn ngài ở đây một cách nấu sít.

— Bắt một con sít bóp cho chết. Bọn bỏ nó vào một nồi nước rồi đốt củi đun.

Trong khi ấy giặt sẵn một con gà, làm lông, mổ ruột cho sạch sẽ, đoạn vớt vào nồi cùng với con sít. Chờ cho nước hơi ấm ăn thì với con sít ra ngoài. Bọn đun cho nước thật sôi cho mắm muối hành hoa vào cho thơm. Khi nào thịt rừ thì vớt ra, chặt thành từng miếng. Chấm với chanh muối, hạt tiêu. Ngon vô cùng.

T. H.